



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 2

Số 38 + 39 (15/02/2009)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
<b>ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ</b>		
22-01-2009	Quyết định số 09/2009/QĐ-UBND ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận - huyện.	3
22-01-2009	Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X.	10
23-01-2009	Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2009.	28

**QUẬN BÌNH TÂN**

07-01-2009 - Quyết định số 01/2009/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân.

84

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động  
của Phòng Y tế quận - huyện****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 965/TTr-SNV ngày 12 tháng 11 năm 2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận - huyện.

**Điều 2.** Căn cứ Quy chế (mẫu) này, Ủy ban nhân dân quận - huyện chỉ đạo xây

dựng và quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế phù hợp với tình hình cụ thể tại địa phương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
UBND QUẬN (HUYỆN) .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ (MẪU)

**Tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận - huyện**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân quận (huyện))

### Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

##### 1. Vị trí:

Phòng Y tế quận - huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Phòng Y tế quận - huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận - huyện; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế.

##### 2. Chức năng:

Phòng Y tế quận - huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn quận - huyện.

### Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Y tế quận - huyện có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

##### 1. Trình Ủy ban nhân dân quận - huyện:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm; đề án, chương trình phát triển y tế, cải cách hành chính, xã hội hóa trong lĩnh vực y tế trên địa bàn quận - huyện;

b) Dự thảo biện pháp huy động liên ngành trong quản lý, sử dụng các nguồn lực

để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; dân số - kế hoạch hóa gia đình; an toàn vệ sinh thực phẩm; khắc phục hậu quả của dịch, bệnh, tai nạn thương tích, thiên tai thảm họa ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân xảy ra trên địa bàn quận - huyện.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển y tế trên địa bàn quận - huyện sau khi được phê duyệt.

3. Giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thẩm định các điều kiện hành nghề y tế trên địa bàn quận - huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án và hoạt động đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ về y tế trên địa bàn quận - huyện.

5. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn tổ chức thực hiện chương trình y tế cơ sở, dân số - kế hoạch hóa gia đình, vận động nhân dân gìn giữ vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng, chống các dịch bệnh.

6. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân quận - huyện.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận - huyện giao và theo quy định của pháp luật.

### **Chương III** **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

1. Phòng Y tế quận - huyện do Trưởng phòng phụ trách, có từ một đến ba Phó Trưởng phòng và công chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Phòng Y tế làm việc theo chế độ thủ trưởng.

Trưởng phòng là người chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Phòng trước Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và trước pháp luật, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế về thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm, thời gian bổ nhiệm là 5 năm.

Các Phó Trưởng phòng là người giúp việc cho Trưởng phòng, thực hiện các công việc do Trưởng phòng phân công theo lĩnh vực và liên đới chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật những phần việc được phân công phụ trách.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ nêu trên, đặc điểm tình hình cụ thể đơn vị, trình độ, năng lực cán bộ, Phòng Y tế quận - huyện tổ chức thành các bộ phận gồm những công chức được phân công đảm nhận các chức danh công việc trên các mặt công tác của Phòng.

Tùy theo quy mô hoạt động và tính chất công việc và nhân sự cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân quận - huyện có thể bố trí cán bộ phụ trách riêng từng lĩnh vực hoặc kiêm nhiệm các lĩnh vực trên cơ sở tinh gọn, hiệu quả và tiết kiệm.

#### **Điều 4. Biên chế**

Căn cứ vào khối lượng công việc và tình hình cán bộ cụ thể để xác định từng chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức và phân bổ biên chế cho phù hợp, đảm bảo thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Phòng Y tế do Ủy ban nhân dân quận - huyện phân bổ trên cơ sở chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho quận - huyện hàng năm.

### **Chương IV**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành tất cả các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

#### **Điều 6. Chế độ sinh hoạt, hội họp**

1. Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Mỗi tháng họp toàn thể cơ quan một lần.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác từng thời kỳ do lãnh đạo từng bộ phận trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các cơ sở của Phòng (các tổ chức và cá nhân có liên quan) phải nêu cụ thể trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để kịp thời giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

### **Điều 7. Mối quan hệ công tác**

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện

Phòng Y tế chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận - huyện về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân quận - huyện về những mặt công tác đã được phân công và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

2. Đối với Sở Y tế

Phòng Y tế chịu sự hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Y tế.

3. Đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế Dự phòng quận - huyện

Phòng Y tế giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế đối với Bệnh viện và Trung tâm Y tế Dự phòng; Thực hiện mối quan hệ hợp tác, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận - huyện;

Bệnh viện và Trung tâm Y tế Dự phòng có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo cho Phòng Y tế về: kế hoạch hoạt động, báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ theo định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình theo yêu cầu của Phòng Y tế. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Phòng Y tế



tổng hợp báo cáo hoặc giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện báo cáo đến các cơ quan liên quan theo quy định.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận - huyện, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận - huyện. Trường hợp chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Trưởng các Phòng chuyên môn khác, Trưởng Phòng Y tế chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện xem xét, quyết định.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

b) Hướng dẫn cán bộ phường - xã - thị trấn về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do Phòng quản lý.

6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận - huyện

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận - huyện, phường - xã - thị trấn, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận - huyện có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận - huyện giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 8.** Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Y tế quận - huyện có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định để thi hành.

**Điều 9.** Trưởng Phòng Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp sau khi có sự thỏa thuận của Trưởng Phòng Nội vụ./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2009

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện  
Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân,  
nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1738/SNN-KHTC ngày 23 tháng 12 năm 2008 về Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy

thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trung Tín**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh  
về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW  
ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND  
ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)**

Trên cơ sở Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành TW Đảng khóa X, để triển khai Chương trình hành động của Thành ủy (số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008) về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

### **I. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ:**

1. Xây dựng phát triển nông nghiệp thành phố theo hướng hiện đại, bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao gắn với đặc thù nông nghiệp của một đô thị lớn và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Xây dựng giai cấp nông dân, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức vững mạnh, có trình độ, bản lĩnh chính trị để làm chủ nông thôn mới, đời sống vật chất tinh thần ngày được nâng lên, khoảng cách mức sống giữa nội thành và ngoại thành được kéo giảm, tạo nền tảng chính trị, kinh tế, xã hội vững chắc, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố.

Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội hiện đại, cơ cấu kinh tế phù hợp với quy hoạch và định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, xã hội nông thôn ổn định, môi trường sinh thái được bảo vệ, dân trí được nâng cao; hệ thống chính trị nông thôn được tăng cường.

2. Tổ chức thực hiện các giải pháp để chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế ở nông thôn theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp; ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao trong phát triển giống cây, con chất

lượng cao, hình thành trung tâm giống cây, giống con, dịch vụ phát triển nông nghiệp và công nghiệp chế biến của khu vực và Vùng kinh tế trọng điểm; phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội nông thôn, trong đó, tập trung nâng cấp, hoàn thiện mạng lưới giao thông nông thôn, giao thông nội đồng phục vụ việc vận chuyển, cung ứng vật tư nông nghiệp, nông phẩm; kiên cố hóa kênh mương, các công trình phòng, chống ngập úng, ngăn mặn, triều cường; chủ động tưới tiêu để khai thác toàn bộ đất canh tác, nuôi trồng thủy sản và làm muối; xây dựng Trung tâm thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền và hạ tầng nghề cá; bảo đảm tốt các điều kiện học tập, chữa bệnh, sinh hoạt văn hóa, thể thao ở vùng nông thôn.

- Phần đầu giá trị sản xuất nông lâm ngư nghiệp giai đoạn 2006 - 2020 bình quân tăng trên 4,5%/năm (trong đó: giai đoạn 2006 - 2010 tăng trên 6%/năm, giai đoạn 2011 - 2020 tăng trên 4,0%/năm); đến năm 2020, tỷ trọng nông nghiệp chiếm khoảng 0,4 - 0,5% trong cơ cấu GDP của thành phố (trong đó: cơ cấu giá trị trồng trọt chiếm 30%, chăn nuôi: 30%, lâm nghiệp: 1%, thủy sản 24% và các hoạt động dịch vụ nông nghiệp: 15%). Đến năm 2010, giá trị sản xuất bình quân đạt 150 triệu đồng/ha/năm; năm 2015: 220 triệu đồng/ha/năm, năm 2020: 300 triệu đồng/ha/năm; lao động nông nghiệp giảm còn khoảng 2% so lao động của thành phố; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề trong tổng lao động đang làm việc trên 65%; hàng năm giải quyết việc làm cho 40.000 - 50.000 lao động nông thôn ngoại thành. Mức thu nhập bình quân ở nông thôn 4.500 USD/người/năm (bình quân toàn thành phố 6.000USD).

**3.** Đầu tư nâng cấp trường, lớp học đạt chuẩn theo quy định; phát triển hệ thống đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa lĩnh vực nông nghiệp; nâng cấp thiết chế văn hóa cơ sở, nhất là các trung tâm, tụ điểm văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao trình độ giác ngộ và vị thế chính trị của giai cấp nông dân, tạo điều kiện để nông dân tham gia đóng góp và thụ hưởng những thành tựu đạt được trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố. Phần đầu hoàn thành phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông 5 huyện ngoại thành vào cuối năm 2008; đến năm 2010, có 10 bác sỹ/10.000 dân; đến năm 2015 hoàn thành mức chuẩn nghèo theo tiêu chí thu nhập bình quân 12 triệu đồng/người/năm; 100% người nghèo ở nông thôn được chăm sóc y tế miễn phí; 100% hộ dân có đủ nước sạch sinh hoạt, 40 - 50% hộ sản xuất nông nghiệp đạt danh hiệu Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; 80% gia đình hộ nông dân đạt danh hiệu Gia đình văn hóa.

**4.** Từ nay đến năm 2010, các địa phương, Sở, ngành và doanh nghiệp thành phố tập trung các giải pháp để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn; tăng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn (giao thông, thủy lợi, điện, nước, trường học, trạm y tế, chợ...), nhất

là ở các vùng còn nhiều khó khăn; đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ tiên tiến, tạo tiền đề phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo; triển khai một bước chương trình xây dựng nông thôn mới, tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, giữ vững ổn định chính trị, cải thiện nâng cao đời sống cư dân nông thôn.

Phần đầu hoàn thành kế hoạch, mục tiêu giai đoạn 2006 - 2010 đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và kế hoạch, nhiệm vụ thành phố giao, trong đó: tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng trong nông nghiệp từ 5%/năm trở lên, giá trị sản xuất bình quân trên 6%/năm; hoàn thành chương trình xóa đói giảm nghèo theo tiêu chí 6 triệu đồng/người/năm trước năm 2010; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới 12 triệu đồng/người/năm còn 75%; bảo đảm trên 95% hộ dân ở nông thôn sử dụng nước sạch; 100% hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh; 80% hộ chăn nuôi xây dựng hầm biogas xử lý chất thải; tỷ lệ che phủ cây xanh trên 38%.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2020**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; các Sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, công tác sau:

### **1. Xây dựng nền nông nghiệp đô thị, sinh thái theo hướng hiện đại, đồng thời phát triển mạnh công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn**

**1.1.** Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch sản xuất nông nghiệp phù hợp với quy hoạch chung của thành phố và trên cơ sở nhu cầu của thị trường, gắn với việc sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả để phát triển nông nghiệp.

Xây dựng nền nông nghiệp đô thị theo hướng đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản, gắn với chế biến và nhu cầu tiêu thụ thị trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học, phát triển giống cây, giống con chất lượng cao, hình thành trung tâm giống cây, giống con của khu vực; phát triển mô hình sản xuất kết hợp với dịch vụ phục vụ nhu cầu du lịch, giải trí, các loại hình tổ chức sản xuất hiện đại, tập trung có quy mô lớn (kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, làng nghề, doanh nghiệp), các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao (chăn nuôi, sản xuất rau an toàn, hoa cây kiểng, cá cảnh, cá sấu, chim yến...). Đẩy mạnh liên kết với các tỉnh để xây dựng vùng nguyên liệu cung cấp cho ngành công nghiệp chế biến của thành phố.

Nâng cao hiệu quả Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 26 tháng 10 năm 2007 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 9-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về Chiến lược biển đến năm 2020.

**1.2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu và công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành nông nghiệp:**

- Về trồng trọt: ứng dụng công nghệ sinh học trong việc chọn, lai tạo và sản xuất kết hợp với nhập khẩu giống, chuyển giao công nghệ để sản xuất các loại giống cây trồng sạch bệnh, có năng suất, chất lượng cao, tăng cường công tác quản lý, kiểm định các loại giống cây trồng; kiểm tra chất lượng các loại vật tư, phân bón, nông sản. Tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn GAP; nông sản sạch, an toàn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học và các dự án sản xuất giống đi vào hoạt động trước năm 2010, tạo đột phá phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao; kiên cố hóa kênh mương, công trình thủy lợi, phát triển nhanh cơ giới hóa.

- Về chăn nuôi: nâng cao hiệu quả công tác thú y, chủ động phòng, chống dịch bệnh, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý, kiểm định giống; ứng dụng các phương pháp, công nghệ mới để đánh giá tiềm năng di truyền; xây dựng các trại nhân giống hạt nhân, nhập khẩu giống và công nghệ để chọn, lai tạo và nâng cao chất lượng con giống; có cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (đường, điện hạ thế, nước sản xuất, hàng rào, xử lý chất thải...) để phát triển các trang trại, các cơ sở chăn nuôi tập trung theo phương pháp công nghiệp, đảm bảo an toàn sinh học; sản xuất theo tiêu chuẩn GAP.

- Về nuôi trồng thủy sản: quy hoạch, đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng vùng nuôi, trồng, trước hết là đầu tư thủy lợi, kiểm soát nguồn nước; mở rộng việc ứng dụng quy trình luân canh và sinh sản nhân tạo; tăng cường công tác thú y thủy sản, bảo đảm an toàn dịch bệnh, kiểm soát chặt chẽ chất lượng con giống, thức ăn. Nâng cao hiệu quả chương trình khai thác hải sản theo Chiến lược kinh tế biển, gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng - an ninh; cơ cấu lại lực lượng đánh bắt ven bờ, hạn chế các ngư cụ và phương tiện đánh bắt lạm sát nguồn lợi thủy sản; có chính sách hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề tạo việc làm, tăng thu nhập để cải thiện đời sống cho ngư dân; phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng và dịch vụ hậu cần nghề cá, Trung tâm Thủy sản thành phố, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống thông tin liên lạc, tìm kiếm cứu nạn; hiện đại hóa cơ sở chế biến.

- Về lâm nghiệp: tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng; thực hiện có hiệu quả chương trình chuyển hóa, phát triển rừng, mảng xanh và phòng chống sâu bệnh hại cây rừng; có kế hoạch bảo vệ tốt rừng phòng hộ, khu dự trữ sinh quyển thế giới ở huyện Cần Giờ và các loại rừng trên địa bàn thành phố.

- Về diêm nghiệp: quy hoạch ổn định vùng sản xuất muối; đầu tư, nâng cấp các ruộng muối theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa cơ sở hạ tầng phục vụ nghề muối (hệ thống đê bao thủy lợi kết hợp giao thông, nạo vét kênh rạch tiêu thoát nước ruộng muối), giao thông nội đồng, kho dự trữ và bảo quản muối; khuyến khích sản xuất muối sạch theo phương pháp kết tinh trên ruộng trải bạt, có chính sách hỗ trợ giá để diêm dân ổn định cuộc sống.

### **1.3. Về công nghiệp và dịch vụ phục vụ nông nghiệp**

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn theo quy hoạch gắn chế biến nông sản, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm theo hướng đẩy mạnh chế biến tinh, giảm dần chế biến thủ công, chú trọng tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện chính sách khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ phục vụ nông nghiệp - nông dân - nông thôn; đa dạng hóa các hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản, xúc tiến thương mại sản phẩm.

Triển khai thực hiện đề án phát triển ngành cơ khí, phục vụ nông nghiệp, nông thôn; nghiên cứu có chính sách hỗ trợ nông dân đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất nông nghiệp.

## **2. Đổi mới, xây dựng, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn**

- Tiếp tục tổng kết, đổi mới và xây dựng các mô hình kinh tế, các tổ chức sản xuất có hiệu quả ở nông thôn; có chính sách khuyến khích phát triển mô hình hợp tác sản xuất giữa hộ nông dân, hợp tác xã - các doanh nghiệp - các tổ chức khoa học - các cơ quan quản lý nhà nước để hỗ trợ kinh tế nông thôn phát triển.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và tiêu thụ nông sản, phát triển chuỗi các ngành hàng, liên kết giữa tổ chức sản xuất với các kênh tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ xây dựng thương hiệu hàng hóa, mỗi nhà nông một website; đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm giao dịch, triển lãm hàng nông sản.

- Tập trung phát triển kinh tế tập thể khu vực nông thôn, tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác phù hợp với nguyên tắc tổ chức của hợp tác xã và cơ chế thị trường; hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý, lao động, tiếp cận các nguồn vốn, trợ giúp kỹ thuật và chuyên gia công nghệ, thực hiện tốt các dịch vụ đầu vào, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.



### **3. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, tạo bước đột phá để công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn**

- Tăng mức đầu tư ngân sách đáp ứng yêu cầu công tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học - công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học để chọn, lai tạo và sản xuất nhiều giống cây trồng, vật nuôi và quy trình nuôi trồng, bảo quản, chế biến, tạo đột phá về năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

- Có chính sách hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư ứng dụng khoa học, kỹ thuật, nhập khẩu công nghệ mới, chế biến nông sản, bao tiêu sản phẩm, sản xuất máy móc thiết bị phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; nâng cao năng lực hệ thống khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, thú y, bảo vệ thực vật và các dịch vụ khác ở nông thôn; xây dựng các vùng sản xuất nông sản an toàn, công nghệ cao.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức khoa học - kỹ thuật nông nghiệp tiên tiến, hiện đại cho nông dân; có chính sách thu hút thanh niên, trí thức về công tác, lao động tại nông thôn, nhất là các ngành nông nghiệp, giáo dục, y tế.

### **4. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn gắn với phát triển các đô thị vệ tinh, thị trấn**

#### **4.1. Đầu tư cơ sở hạ tầng**

- Lập và triển khai quy hoạch không gian và kiến trúc nhằm tạo ra diện mạo mới cho nông thôn - đô thị, chú trọng quy hoạch nhà ở nông thôn với kết cấu phù hợp, chống chịu được thiên tai, bão, lũ và quy hoạch phát triển mô hình làng đô thị sinh thái gắn với du lịch.

- Tăng đầu tư ngân sách cho nông nghiệp, nông thôn từ nay đến năm 2020, theo hướng 5 năm sau cao gấp 2 lần 5 năm trước. Trước mắt, trong năm 2009, tăng vốn phân cấp cho ngoại thành gấp 2 lần so với năm 2008; nâng mức vốn phân cấp cho các huyện gấp 3 lần hiện nay.

- Tổ chức thực hiện quy hoạch thủy lợi, chống ngập úng khu vực thành phố theo quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, hoàn chỉnh hệ thống đê sông, đê biển vào năm 2020; phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, cụm dân cư đáp ứng yêu cầu phòng tránh bão lũ, triều cường, ngăn mặn, nhất là các khu vực xung yếu (huyện Cần Giò, Nhà Bè...); chủ động triển khai các biện pháp giảm thiểu tác hại của biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng.

#### **4.2. Phát triển giáo dục - y tế - văn hóa**

Tập trung đầu tư xây dựng mạng lưới trường lớp theo tiêu chuẩn quy định; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, góp phần nâng cao trình độ học vấn cho nhân dân, nhất là khu vực ngoại thành; phát triển đào tạo, dạy nghề theo yêu cầu chuyển dịch kinh tế nông thôn; tiếp tục củng cố, kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở; chú trọng đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế xã, tăng cường đầu tư ngân sách thực hiện tốt chương trình y tế dự phòng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, tăng cường tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần cho người dân nông thôn.

#### **4.3. Cải thiện, nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường nông thôn**

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu bảo vệ môi trường với các tiêu chí, giải pháp thực hiện cụ thể cho từng kế hoạch 5 năm; đầu tư xây dựng các trạm quan trắc về môi trường khu vực ngoại thành; thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các doanh nghiệp, cơ sở gây ô nhiễm; kiên quyết không phê duyệt các dự án không bảo đảm điều kiện về môi trường; tạm ngưng các dự án đang hoạt động nhưng việc xử lý chất thải chưa đạt tiêu chuẩn quy định.

### **5. Có chính sách phù hợp để huy động các nguồn lực đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế ở nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa cho nông dân**

**5.1.** Có chính sách khuyến khích doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác và hộ nông dân liên kết, mở rộng quy mô sản xuất các ngành nông nghiệp hiệu quả cao; bổ sung, hoàn chỉnh cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

**5.2.** Rà soát, điều chỉnh cơ cấu đầu tư, tăng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách để phát triển khu vực nông nghiệp, nông thôn từ năm 2009 và những năm tiếp theo.

#### **5.3. Về đào tạo, dạy nghề và giải quyết việc làm**

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, dạy nghề phục vụ chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang ngành nghề phi nông nghiệp, trong đó, tập trung quy hoạch và thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống trường dạy nghề chính quy khu vực ngoại thành theo hướng đào tạo chuyên sâu, hiện đại một số ngành chủ lực, đào tạo công nhân có bậc nghề cao, tập trung các nghề mũi nhọn đáp ứng nhu cầu các khu chế xuất, khu công nghiệp và xuất khẩu lao động; có chính sách hợp lý nhằm hướng nghiệp, khuyến khích học sinh vào các ngành học, cấp học phù hợp với

yêu cầu thị trường lao động, hỗ trợ đào tạo nghề miễn phí cho học viên nghèo, lao động có hoàn cảnh khó khăn. Định kỳ điều tra, đánh giá và dự báo nhu cầu lao động ở ngoại thành, trên cơ sở đó định hướng điều chỉnh công tác đào tạo, dạy nghề gắn với sử dụng lao động; liên kết chặt chẽ giữa các trường dạy nghề, kỹ thuật với các doanh nghiệp sử dụng lao động nhằm đào tạo công nhân kỹ thuật đáp ứng nhu cầu việc làm và sử dụng lao động ở nông thôn.

- Đầu tư nâng cấp Trường Trung học Kỹ thuật nông nghiệp thành Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật nông nghiệp để đào tạo và nâng cao trình độ quản lý, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp, doanh nhân nông thôn; xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đào tạo công nhân các ngành trồng trọt, chăn nuôi, lâm sản, thủy sản, sinh vật cảnh, chế biến thực phẩm, khuyến công phục vụ nông nghiệp để phát triển ngành nghề truyền thống, sơ chế, bảo quản, tồn trữ nông sản cho nông dân và cơ sở sản xuất nông sản.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, kỹ năng thực hành cho lao động nông nghiệp; đầu tư, đổi mới hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, tư vấn hỗ trợ chuyển giao khoa học - công nghệ để nâng cao trình độ sản xuất của nông dân, kết hợp với việc phát triển các dự án nhỏ giải quyết việc làm (dự án phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, cá cảnh, cá sấu...).

- Tập trung giải quyết việc làm cho nông dân, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; có giải pháp nâng cao trình độ văn hóa, dân trí, khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề và chính sách bảo đảm việc làm cho nông dân, nhất là các vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất; đẩy mạnh xuất khẩu lao động từ nông thôn; triển khai kế hoạch hợp tác sản xuất nông nghiệp với các đối tác trong nước và nước ngoài có nhu cầu; tăng cường các chương trình giao lưu, hợp tác với tổ chức nông dân ở các nước.

**5.4.** Tăng cường các nguồn lực và giải pháp thực hiện đồng bộ về tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo; trong đó, ưu tiên đầu tư ngân sách cho quỹ hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người dân có đất bị thu hồi.

**5.5.** Nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng các hương ước, phát huy truyền thống tốt đẹp, tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm, bài trừ các hủ tục, thực hiện nếp sống văn hóa ở nông thôn.

**5.6.** Xây dựng hệ thống an sinh xã hội ở nông thôn, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và chính sách bảo hiểm y tế đối với người nghèo, chăm sóc trẻ em dưới 6

tuổi, cấp học bổng cho học sinh nghèo, cận nghèo; thí điểm thực hiện bảo hiểm nông nghiệp, bảo đảm mức sống tối thiểu cho dân cư nông thôn; rà soát, miễn giảm các khoản đóng góp bắt buộc đối với nông dân. Thực hiện bình đẳng giới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, năng lực và vị thế của phụ nữ ở nông thôn.

**5.7.** Đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu kiện của người dân, không để phát sinh các điểm nóng ở nông thôn.

## **6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sức mạnh của các đoàn thể chính trị - xã hội ở nông thôn, nhất là Hội Nông dân**

- Nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các huyện; từ nguồn lực của toàn thành phố để bổ sung các nguồn lực, đặc biệt là nguồn cán bộ có năng lực trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông thôn; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Đảng bộ, chi bộ cơ sở để thật sự là hạt nhân toàn diện trên địa bàn nông thôn; củng cố, nâng cao năng lực cơ quan quản lý nông nghiệp của huyện, xã và hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực này; tiếp tục cải cách hành chính, tăng cường đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Nông dân trực tiếp thực hiện một số chương trình, dự án phục vụ sản xuất và nâng cao đời sống của nông dân.

- Tổng kết việc thực hiện các chủ trương, chính sách có liên quan đến nông nghiệp - nông dân - nông thôn, qua đó đề xuất, kiến nghị Trung ương bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, nhất là các chính sách ưu đãi, hỗ trợ nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao hơn; có chính sách bồi thường hợp lý khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp, bảo đảm quyền lợi cho người nông dân.

## **7. Một số nhiệm vụ cấp bách cần tập trung đến năm 2010:**

**7.1.** Phấn đấu đến cuối năm 2008, hoàn thành cơ bản công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và tầm nhìn năm 2025, phù hợp với yêu cầu phát triển các ngành kinh tế (quy hoạch nông nghiệp, công nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dân cư tập trung, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội...) và công khai quy hoạch vào đầu năm 2009; quản lý nghiêm ngặt theo quy hoạch, ổn định diện tích đất nông nghiệp, bảo đảm độ che phủ rừng và cây xanh phù hợp với yêu cầu phát triển nông nghiệp đô thị và bảo vệ môi trường, gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

**7.2.** Tiếp tục đẩy mạnh Chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, Chương trình giống cây, giống con chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phòng, chống có hiệu quả các loại dịch hại cây trồng, vật nuôi; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tập trung thực hiện đề án Chiến lược phát triển chăn nuôi tạo nguồn thực phẩm bình ổn giá.

**7.3.** Bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, dạy nghề, chuyển đổi nghề khi Nhà nước thu hồi đất.

**7.4.** Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học, hoàn thành dự án nâng cấp, mở rộng đường rừng Sác, Cần Giờ; dự án xây dựng hệ thống cấp nước sạch Nhà Bè - Cần Giờ, đê bao ven sông Sài Gòn, các dự án hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp tại 13 xã chuyển đổi và các dự án sản xuất giống; các chương trình đầu tư hạ tầng nông thôn (thủy lợi, công trình phòng, chống ngập, giao thông nông thôn, hạ tầng các xã - phường chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp...), tiếp tục đầu tư Trung tâm Thủy sản tại huyện Cần Giờ để đưa vào hoạt động chậm nhất vào năm 2015. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gây ô nhiễm, có biện pháp ngăn chặn các nguồn gây ô nhiễm phát sinh, góp phần cải thiện môi sinh, môi trường thành phố.

**7.5.** Bảo đảm tiến độ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố, nhất là chương trình xóa đói giảm nghèo và giải quyết việc làm; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; vệ sinh an toàn thực phẩm; dân số và kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống bệnh dịch nguy hiểm, đẩy mạnh xã hội hóa việc đầu tư xây dựng các điểm sinh hoạt văn hóa, góp phần cải thiện đời sống vật chất và văn hóa cho cư dân nông thôn.

**7.6.** Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; củng cố bộ máy quản lý nhà nước về nông nghiệp các huyện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1.** Giám đốc các Sở, các cơ quan ngang Sở, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện hướng dẫn, kiểm tra việc học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam đến năm 2020 và chương trình hành động của Thành ủy trong đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân; tuyên

truyền nâng cao nhận thức và hoạt động của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, tổ chức, đoàn thể và nhân dân trong việc tham gia thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh trong giai đoạn mới, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của Thành phố.

**2.** Trên cơ sở quán triệt các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo xây dựng chương trình hành động cụ thể thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa X) theo chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị, đồng thời phối hợp, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố.

**3.** Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn là cơ quan thường trực, có trách nhiệm điều phối, bảo đảm việc triển khai thực hiện thống nhất Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong quá trình triển khai, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh, các Sở, ngành, các địa phương chủ động phối hợp với Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trung Tín**

**DANH MỤC**

**Các chương trình, đề án chủ yếu thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy  
về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008  
tại Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN</b>	<b>CƠ QUAN CHỦ TRÌ</b>	<b>CƠ QUAN PHỐI HỢP</b>	<b>THỜI GIAN TRÌNH UBND TP</b>
<b>I</b>	<b>Về quy hoạch đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025</b>			
1	Xây dựng và công bố quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và tầm nhìn 2025	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, UBND các quận - huyện có sản xuất nông nghiệp;	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT;	Quý I/2009
2	Xây dựng kế hoạch sử dụng đất của thành phố đến năm 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường;	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, UBND các quận - huyện;	Quý IV/2008
3	Xây dựng quy hoạch sản xuất nông nghiệp thành phố đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở - ban - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
4	Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn đến năm 2020 và tầm nhìn 2025	Viện Nghiên cứu phát triển (Viện Kinh tế);	Các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009

5	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch giao thông nông thôn; mạng lưới chợ, siêu thị; y tế, giáo dục, văn hóa thông tin khu vực ngoại thành	Các sở chuyên ngành;	Các sở - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý IV/2009
6	Điều chỉnh quy hoạch sản xuất muối đến năm 2020 theo hướng sản xuất muối sạch, hiện đại	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Tài nguyên và MT, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ;	Quý II/2009
<b>II</b>	<b>Về phát triển sản xuất, đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ ở nông thôn</b>			
1	Xây dựng đề án phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ngoại thành;	Ban Chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn TP;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
2	Xây dựng đề án phát triển nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hợp tác hóa và dân chủ hóa;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện;	Quý III/2009
3	Xây dựng đề án phát triển cơ khí hóa nông nghiệp;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương;	Quý II/2009
4	Xây dựng đề án bảo vệ, phát triển các loại rừng, cây xanh trên địa bàn thành phố đến năm 2020;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và MT, Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý III/2009
5	Xây dựng đề án phát triển kinh tế tập thể, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong nông nghiệp, nông thôn đến năm 2020;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Liên minh các HTX TP, các sở - ban - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý III/2009



6	Xây dựng đề án tăng cường năng lực và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động khuyến nông, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
7	Xây dựng đề án xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản, phát triển chuỗi ngành hàng nông sản;	Sở Công Thương;	Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư TP, các sở - ban - ngành liên quan;	Quý II/2009
8	Xây dựng đề án bảo tồn phát triển các làng nghề kết hợp du lịch sinh thái;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Các sở - ngành liên quan;	Quý IV/2009
9	Xây dựng đề án, dự án phát triển một số loại cây trồng, vật nuôi chủ yếu;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Năm 2009
<b>III</b>	<b>Về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực</b>			
1	Xây dựng đề án nghiên cứu và ứng dụng các đề tài khoa học, tiến bộ kỹ thuật để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn; trong đó chú trọng lĩnh vực công nghệ sinh học, giống mới trong sản xuất nông nghiệp;	Sở Khoa học và Công nghệ;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
2	Xây dựng đề án phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn;	Sở Công Thương;	Sở Kế hoạch và ĐT, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT, các quận - huyện;	Quý I/2009
3	Xây dựng chương trình đưa công nghệ thông tin về nông thôn;	Sở Thông tin và Truyền thông;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009
4	Xây dựng đề án đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực nông thôn;	Sở Giáo dục và Đào tạo;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý IV/2009

5	Xây dựng đề án đào tạo nghề, chuyển dịch lao động từ khu vực nông nghiệp sang phi nông nghiệp;	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009
6	Xây dựng đề án nâng cấp Trường Trung học kỹ thuật nông nghiệp trở thành Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật nông nghiệp;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ;	Quý IV/2009
7	Xây dựng đề án củng cố và đổi mới tổ chức bộ máy làm công tác nông nghiệp và phát triển nông thôn tại các huyện và xã;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Nội vụ; các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
<b>IV</b>	<b>Về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn</b>			
1	Xây dựng đề án bảo vệ và cải thiện môi trường vùng nông thôn ngoại thành;	Sở Tài nguyên và Môi trường;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009
2	Xây dựng và triển khai dự án đầu tư Trung tâm Thủy sản tại huyện Cần Giờ;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, các sở - ban - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ;	Quý III/2009
3	Xây dựng đề án phát triển đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, kết hợp phát triển du lịch sinh thái vùng nông thôn ngoại thành;	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
4	Xây dựng đề án phát triển giai cấp nông dân và củng cố liên minh công nhân, nông dân, trí thức trong tiến trình CNH, HĐH, nông nghiệp, nông thôn ngoại thành;	Hội Nông dân thành phố;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009

V	<b>Về bổ sung, hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn</b>			
1	Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn;	Viện Nghiên cứu phát triển (Viện Kinh tế);	Các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
2	Xây dựng chính sách thu hút cán bộ, thanh niên trí thức về nông thôn;	Sở Nội vụ;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009
3	Xây dựng chính sách bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp;	Sở Tài chính;	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội Nông dân TP, các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý I/2009
4	Xây dựng đề án bảo hiểm nông nghiệp;	Sở Tài chính;	Cục Thuế, Viện Kinh tế, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND quận - huyện;	Quý III/2009
5	Rà soát, bổ sung hoàn chỉnh cơ chế chính sách đầu tư phát triển hạ tầng nông nghiệp, nông thôn;	Sở Kế hoạch và Đầu tư;	Các sở - ban - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện;	Quý II/2009

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2009/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2009*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành  
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố,  
Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2009**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Nghị quyết số 01/2009/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2009 và Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2009;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8780/SKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2008,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2009.

**Điều 2.** Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành

phổ quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, Chương trình công tác này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2009 đạt hiệu quả cao nhất.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2009**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND  
ngày 23 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Năm 2009 là năm thứ tư thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII. Đây cũng là năm nền kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục đứng trước nhiều khó khăn và thách thức lớn hơn. Với vai trò là hạt nhân của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, trung tâm kinh tế về nhiều mặt của cả nước, thành phố Hồ Chí Minh cần tiếp tục phát huy hơn nữa tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh; tích cực triển khai và kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ sát hợp với tình hình thành phố; góp phần cùng cả nước chủ động ngăn ngừa suy giảm kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý và bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng và an ninh; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2009 từ 10% trở lên; tạo điều kiện thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu còn lại từ nay đến năm 2010.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 23/2008/QH12 ngày 6 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009; Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; Nghị quyết số 01/2009/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2009; Kết luận số 40-KL/TU ngày 28 tháng 11 năm 2008 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố và Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2009, Nghị quyết số 05/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán, phân bổ ngân sách thành phố năm 2009;

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố quản lý tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

**I. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thực hiện các giải pháp kích cầu đầu tư và tiêu dùng, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; chú trọng phát triển các ngành và sản phẩm chủ yếu theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả, chủ động ngăn chặn suy giảm kinh tế**

1. Các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức triển khai ngay các giải pháp cấp bách trước mắt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tăng cường hỗ trợ thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế. Tạo mọi điều kiện và môi trường thuận lợi để doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa duy trì ổn định hoạt động sản xuất, đóng góp ngày càng nhiều vào tăng trưởng kinh tế thành phố.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:**

a) Phối hợp Sở Tài chính và các sở - ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất Kế hoạch triển khai chương trình kích cầu đầu tư và tiêu dùng để tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm 2009; trong đó tập trung tăng đầu tư các công trình trọng điểm; hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ; đẩy nhanh tiến độ chương trình nhà xã hội trên địa bàn thành phố.

b) Tiếp tục phối hợp với Cục Thuế, Công an thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện quy trình đăng ký kinh doanh theo một đầu mối, một bộ hồ sơ, một mã số doanh nghiệp duy nhất dùng chung cho cả 3 khâu: đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và công tác thống kê. Tăng cường triển khai chương trình kết nối mạng thông tin giữa các sở - ngành, giảm bớt thời gian, xóa bỏ những thủ tục, giấy tờ không cần thiết. Công khai các điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra và phối hợp các ngành chức năng nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để quản lý doanh nghiệp sau cấp phép đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp (hậu kiểm). Phối hợp các ngành chức năng và các quận - huyện hoàn tất công tác quy hoạch các ngành nghề kinh doanh tại địa phương, làm cơ sở cho các doanh nghiệp định hướng đầu tư sản xuất kinh doanh.

c) Phối hợp Sở Tài chính, Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất kế hoạch xúc tiến đầu tư và thương mại năm 2009 theo hướng tăng cường các chương trình xúc tiến, giúp các nhà đầu tư nắm bắt thông tin và hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định cần thiết phù hợp với luật pháp Việt Nam và các cam kết hội nhập để tạo chuyển biến mạnh hơn trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; nhất là các ngành dịch vụ cao cấp và công nghệ cao. Triển khai thực hiện các giải pháp để kiểm soát tốt hơn lượng vốn thực tế đưa vào thực hiện (kể cả đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài).

d) Phối hợp với các sở - ngành thành phố tập trung rà soát quy hoạch phát triển ngành và các sản phẩm chủ yếu của thành phố đã được phê duyệt từ trước đến nay, điều chỉnh xây dựng mới quy hoạch phát triển ngành và sản phẩm chủ yếu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, Vùng, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

đ) Phối hợp Viện Nghiên cứu phát triển, Cục Thống kê và các ngành chức năng, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dự báo, phát huy tính chủ động, kịp thời cập nhật thông tin kinh tế trong nước và nước ngoài để phục vụ yêu cầu xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội của thành phố. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng một số công cụ kinh tế dự phòng để đối phó trong trường hợp thị trường có biến động. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý kịp thời hoặc kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương đối với những vấn đề ngoài thẩm quyền của thành phố.

### 3. Sở Tài chính chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng đẩy nhanh thực hiện các giải pháp để huy động vốn đầu tư vào ngân sách thành phố; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nhằm huy động vốn cho đầu tư phát triển, khai thác tốt các nguồn lực từ đất đai, mặt bằng nhà xưởng sử dụng chưa hiệu quả. Xây dựng và tổ chức triển khai phương án phát hành trái phiếu đô thị theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và huy động các nguồn vốn khác để có đầu tư các công trình, dự án hạ tầng kỹ thuật quan trọng, cấp bách của thành phố. Tham mưu, đề xuất đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một số dự án theo hình thức BOT, BTO, BT. Tập trung vốn ngân sách và có nguồn gốc ngân sách, vốn doanh nghiệp nhà nước cho các công trình, dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật và xã hội, phát triển sản xuất kinh doanh; tăng đầu tư cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, một số lĩnh vực xã hội cấp bách và đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X).

b) Phối hợp với Sở Công Thương, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị khẩn trương triển khai các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích, hỗ trợ khu vực này phát triển mạnh sản xuất kinh doanh, tạo thêm nhiều việc làm.

c) Phối hợp các ngành chức năng tập trung kiểm tra việc thực hiện cơ chế đăng ký giá đối với danh mục các nhóm mặt hàng thuộc diện bình ổn giá và các nhóm mặt hàng, dịch vụ do nhà nước định giá theo hướng dẫn của Bộ Công Thương và Bộ Tài



chính; tăng cường kiểm soát việc chấp hành pháp luật về giá, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm. Đảm bảo kiềm chế tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng năm 2009 thấp hơn tốc độ tăng của cả nước.

#### 4. Sở Công Thương chủ trì:

a) Phối hợp với các sở - ngành liên quan và Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố thường xuyên trao đổi, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp. Định hướng, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất kinh doanh để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm; phổ biến rộng rãi và khuyến khích các doanh nghiệp triển khai chương trình tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí sản xuất, loại bỏ dần những chi phí bất hợp lý, từng bước xóa bỏ bảo hộ sản xuất trong nước không còn phù hợp với các cam kết theo lộ trình hội nhập. Phát triển công nghiệp công nghệ kỹ thuật cao và các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn theo hướng hiện đại hóa, thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh các ngành công nghiệp chủ lực (về giá cả, chất lượng, phương thức phân phối sản phẩm).

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Viện Nghiên cứu phát triển nghiên cứu, đề xuất giải pháp, cơ chế nhằm đẩy mạnh phát triển 4 ngành công nghiệp cơ khí, điện tử - tin học, hóa chất và chế biến tinh lương thực - thực phẩm; tăng tỷ trọng giá trị hàng công nghiệp xuất khẩu trong cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn thành phố; tăng giá trị xuất khẩu và giá trị gia tăng của ngành. Khuyến khích sản xuất nguyên phụ liệu thay thế nhập khẩu, công nghiệp phụ trợ; giảm sự lệ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và môi trường, Ban quản lý Các khu chế xuất - khu công nghiệp thành phố triển khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất các khu - cụm công nghiệp theo hướng xây dựng, phát triển các khu - cụm công nghiệp chuyên ngành gắn với triển khai đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tập trung; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động Cụm công nghiệp cơ khí ô tô tại Củ Chi, khu công nghiệp nhựa - vật liệu mới ở xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh; khu công nghiệp hóa chất - cao su ở xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè và khu công nghiệp hóa dược - hóa mỹ phẩm ở xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi. Triển khai xây dựng quy hoạch chi tiết phát triển ngành công nghiệp chế biến tinh lương thực, thực phẩm đến 2020, tầm nhìn đến 2025. Phối hợp Công ty Điện lực thành phố hoàn chỉnh và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển điện lực 24 quận - huyện, khắc phục dần tình trạng thiếu điện trên địa bàn thành phố.

e) Phối hợp với các sở - ngành liên quan, các quận - huyện đẩy mạnh triển khai Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu của thành phố 2007 - 2010 và Đề án phát triển thương mại điện tử 2007 - 2010. Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Thương

mại và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu.

g) Xây dựng và tổ chức triển khai Quy chế phối hợp khi có biến động bất thường về giá cả thị trường, cung cầu các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn thành phố; chủ động nắm bắt, dự báo chính xác về xu thế biến động trong nước và thế giới, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống nhằm bảo đảm cung cầu, ổn định giá cả thị trường.

h) Tập trung hoàn chỉnh và tổ chức triển khai Đề án phát triển hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố để tăng cường tính chủ động trong phân phối, lưu thông hàng hóa, chiếm lĩnh và chi phối thị trường trong nước; đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân thành phố trong mọi tình huống. Khuyến khích doanh nghiệp thường xuyên triển khai các đợt khuyến mại, kích cầu tiêu dùng, nhất là trong các dịp Tết, lễ hội lớn trong năm 2009. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp để đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động dịch vụ, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các ngành dịch vụ theo phân khúc thị trường.

i) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác dự báo về nhu cầu tiêu dùng, kiểm tra tình hình chuẩn bị của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn, có biện pháp cung ứng đầy đủ, kịp thời hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ nhân dân và tổ chức lưu thông thông suốt; có kế hoạch dự trữ vật tư, nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện tốt Chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường thành phố giai đoạn 2008 - 2015. Đồng thời, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, triển khai giải pháp nhằm gia tăng giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp thành phố, trước mắt đối với các sản phẩm rau củ quả, thịt gia súc, gia cầm tại các chợ đầu mối; hỗ trợ nông dân và các hợp tác xã nông nghiệp trong thực hiện bảo quản và chế biến sau thu hoạch.

k) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư, Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm của Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố và các Hội ngành nghề; khuyến khích các doanh nghiệp trong nước liên kết chặt chẽ, hình thành các hiệp hội ngành hàng; đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, hiệp hội ngành nghề để chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả.

##### 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

a) Phối hợp các sở - ngành, quận - huyện tiếp tục tập trung triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) về Chiến lược biển Việt

Nam đến năm 2020; Đề án hợp tác quốc tế về biển của thành phố đến năm 2020 và Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhằm mục tiêu nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn; xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, đổi mới và triển khai các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn. Triển khai chương trình Xây dựng nông thôn mới; hoàn thành quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, quy hoạch phát triển nông - lâm - ngư nghiệp và tăng cường kiểm soát, quản lý đất đai, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, góp phần đảm bảo mục tiêu an ninh lương thực. Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để tăng cường huy động các nguồn lực phát triển nhanh kinh tế nông thôn; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình xây dựng cơ bản phục vụ sản xuất. Đồng thời, khống chế, dập tắt kịp thời các dịch bệnh nguy hiểm đối với gia súc, gia cầm, thủy sản, sinh vật hại trên cây trồng; tăng cường công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai. Triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ.

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, triển khai giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tăng cường xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giống, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư. Chú trọng ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ sinh học để chọn, ươm tạo và sản xuất các giống cây, giống con sạch bệnh, năng suất, chất lượng cao; sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ nông nghiệp ở nông thôn, phát triển hệ thống khuyến nông, dịch vụ thủy nông, thú y, bảo vệ thực vật, cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm.

c) Tiếp tục tăng cường triển khai hiệu quả chương trình GAP đối với rau củ quả, thủy sản theo hướng nông sản sạch, chất lượng cao, chi phí thấp; có biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, thuốc trừ sâu, các chất kháng sinh trong sản xuất, chế biến nông thủy sản. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư các cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm tập trung gắn với xử lý chất thải, nước thải. Tăng cường hoạt động của Trung tâm Quản lý, kiểm định giống cây trồng, vật nuôi và các Trạm Kiểm dịch trên địa bàn thành phố.

d) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc nghiên cứu, triển khai các chính sách khuyến khích phát triển các hình thức kinh tế hợp tác, hoàn thành quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp phù hợp với tình hình mới. Hỗ trợ nông dân thực hiện quy hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và phát triển nông nghiệp đô thị.

đ) Phối hợp với các ngành chức năng đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình, dự án trọng điểm: Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học, Trung tâm Giao dịch, triển lãm nông sản thành phố, các công trình phòng, chống lụt

bảo, triều cường, xâm nhập mặn, các dự án thủy lợi vùng lúa chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi khác...

#### 6. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:

a) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội - nhân văn và khoa học quản lý để cung cấp cơ sở khoa học cho việc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ quản lý đô thị, bảo vệ môi trường. Đa dạng các chương trình liên kết, hợp tác, tạo bước phát triển đột phá cho hoạt động khoa học và công nghệ. Mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ. Từng bước đổi mới, hoàn thiện cơ chế quản lý khoa học và công nghệ, phát huy hiệu quả, chất lượng của các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ; phát triển thị trường khoa học công nghệ để thương mại hóa các sản phẩm từ nghiên cứu khoa học công nghệ; khuyến khích tăng cường các hoạt động tư vấn công nghệ, quản lý và dịch vụ khoa học công nghệ.

b) Phối hợp Viện Nghiên cứu phát triển và các sở - ngành liên quan tiếp tục phát huy cơ chế đặt hàng; đổi mới và hoàn thiện cơ chế lựa chọn, xây dựng, thẩm định, giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ căn cứ yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố, đặc biệt là gắn với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền kinh tế, sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa, giải quyết các nhu cầu bức thiết của thành phố và của nhân dân. Đưa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ thành phố vào hoạt động có hiệu quả. Tạo điều kiện phát huy vai trò của các Hiệp hội, Hội quần chúng trong thực hiện các hoạt động khoa học kỹ thuật, tư vấn, tham gia giám sát hành nghề.

c) Phối hợp các cơ quan, đơn vị tập trung đầu tư các phòng thí nghiệm trọng điểm của thành phố, đầu tư trang thiết bị hiện đại cho Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới - Neptech (giai đoạn 2). Triển khai nhanh dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm thành phố thành phòng thí nghiệm trọng điểm có quy mô lớn nhất của cả khu vực phía Nam chuyên về lĩnh vực dịch vụ phân tích thí nghiệm; phát huy hiệu quả hoạt động của Viện Khoa học công nghệ và tính toán, phấn đấu trở thành trung tâm mạnh trong khu vực về khoa học công nghệ và tính toán. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai dự án nâng cấp Trung tâm Thông tin khoa học và công nghệ thành phố thành Trung tâm của cả khu vực phía Nam; phát triển sản giao dịch công nghệ.

d) Triển khai Đề án đổi mới cơ chế, chính sách thu hút và sử dụng lực lượng khoa học công nghệ ở thành phố và người Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động về hợp tác phòng, chống xâm phạm quyền sở hữu trí

tuệ; hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và nhãn hiệu hàng hóa. Mở rộng hợp tác quốc tế để tăng cường nguồn lực, thu hút đầu tư cho khoa học và công nghệ.

đ) Đẩy mạnh các Chương trình Robot công nghiệp; phát triển năng lượng mới và nhiên liệu sinh học; công nghệ tự động hóa, vật liệu mới; các dự án chuyển giao công nghệ từ các nước phát triển tạo ra những sản phẩm công nghệ cao; dự án quy hoạch phát triển kinh tế biển, ven biển. Tiếp tục Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất - chất lượng - hội nhập; nâng cao hiệu quả hoạt động của Vườn ươm doanh nghiệp.

#### 7. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng nghiên cứu, triển khai giải pháp nhằm phát triển mạnh hơn thị trường dịch vụ bưu chính, viễn thông, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ bưu chính - viễn thông; nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng; tiếp tục giảm chi phí, hạ giá thành. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các tổ chức quốc tế, các tập đoàn đa quốc gia để thu hút, đổi mới, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành.

b) Phối hợp với các ngành chức năng triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực phần mềm và nội dung thông tin số. Xây dựng và đẩy mạnh triển khai các dự án phát triển và ứng dụng phần mềm mã nguồn mở. Tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin. Tăng cường khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển giao công nghệ trong ngành. Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông và công nghiệp thông tin - truyền thông, đặc biệt là công nghiệp phần mềm, dịch vụ và công nghiệp nội dung số; phát triển hạ tầng viễn thông - Internet và nguồn nhân lực.

c) Phối hợp Sở Công Thương đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình phát triển dịch vụ kinh doanh trực tuyến trên địa bàn thành phố và Chương trình phát triển ngành công nghệ thông tin giai đoạn 2008 - 2010. Phối hợp Công ty Điện lực thành phố, Viễn thông thành phố và các ngành chức năng triển khai công tác chỉnh trang dây cáp treo trên trụ điện tại khu vực trung tâm và các tuyến đường chính của thành phố theo phương châm làm dứt điểm, gọn gàng, đảm bảo mỹ quan trên từng tuyến đường; thí điểm ngầm hóa lưới điện tại 2 khu vực trung tâm thành phố để sơ kết, chuẩn bị triển khai trên diện rộng.

#### 8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

a) Tập trung xây dựng và triển khai chiến lược phát triển thương hiệu du lịch

của thành phố, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, tạo tính độc đáo, riêng biệt cho sản phẩm để tăng tính cạnh tranh trong thu hút khách du lịch. Triển khai các giải pháp kích cầu du lịch hiệu quả.

b) Tăng cường phối hợp các Bộ - ngành, Hiệp hội Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch, tăng cường hợp tác quốc tế; tăng chuyên bay, đường bay trực tiếp để thu hút khách từ các thị trường có tiềm năng chi tiêu du lịch cao. Tập trung khai thác tốt tiềm năng và chú ý phát triển mạnh hơn thị trường nội địa.

c) Khuyến khích các nhà đầu tư các doanh nghiệp đầu tư trọn gói các điểm, khu du lịch có quy mô vừa và nhỏ. Phát triển hệ thống khách sạn, nhà hàng, đặc biệt là hệ thống khách sạn 4 - 5 sao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch. Củng cố, xây dựng lại một số khu vui chơi giải trí phục vụ du lịch ở thành phố theo hướng tổng hợp, đa chức năng, quy mô lớn; tăng cường công tác quản lý và bảo trì các khu du lịch, các di tích, điểm tham quan, công tác bảo vệ an toàn du khách...

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình phát triển dịch vụ du lịch giai đoạn 2007 - 2010. Ưu tiên phát triển du lịch sinh thái và du lịch văn hóa, đồng thời tăng cường liên kết hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong khu vực thể hiện tính liên ngành liên vùng trong phát triển du lịch; tăng cường đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch.

**9.** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về đơn giá thuê đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất và triển khai giải pháp phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, đúng hướng.

**10.** Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất đầu tư xây dựng hệ thống kho, bãi hiện đại, đáp ứng nhu cầu là trung tâm về vận tải đường bộ, đường thủy. Tăng cường năng lực vận tải cả về số lượng, chất lượng phương tiện tiếp nhận, vận chuyển hàng hóa, hành khách, nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả của bộ máy điều hành. Mở rộng diện cho thuê kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, xã hội hóa các dịch vụ vận tải, đẩy mạnh hình thức vận tải đa phương thức.

**11.** Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp chủ trì:

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thành phố bảo đảm đúng tiến độ và quy định của Luật Doanh nghiệp. Tập trung triển khai các giải pháp nhằm nâng cao trình độ, năng lực quản trị; thực hiện tốt việc giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố quản lý, đặc biệt là các tổng công ty lớn.

b) Đẩy mạnh công tác sắp xếp, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước; tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư và đa dạng hóa hình thức sở hữu; giám sát việc thực hiện nguyên tắc thị trường trong cổ phần hóa, gắn cổ phần hóa với phát triển thị trường chứng khoán ổn định và đúng hướng.

c) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính (Chi Cục Tài chính doanh nghiệp) tập trung rà soát, chấn chỉnh hoạt động đầu tư; đảm bảo quản lý chặt chẽ việc thành lập mới, bổ sung điều chỉnh chức năng sản xuất kinh doanh, phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ của các tổng công ty, công ty nhà nước thuộc thành phố; đặc biệt là kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo đúng quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác, nâng cao hiệu quả quản lý của chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

## 12. Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư chủ trì:

a) Phối hợp Sở Công Thương tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại; tìm kiếm và mở rộng thị trường ngoài nước; tổ chức tốt thị trường nội địa để thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ trong nước.

b) Phối hợp các sở - ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư và thương mại, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các hội chợ quốc tế chuyên ngành có uy tín, quy mô lớn và chất lượng, hiệu quả cao. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển Chương trình “Hàng Việt Nam chất lượng cao” thành một chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm của thành phố; hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Chương trình này xuất khẩu hàng hóa, mở rộng thị trường, phát triển thị phần ở nước ngoài nhằm tăng cường quảng bá sản phẩm Việt Nam và thành phố vào thị trường thế giới.

## 13. Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì:

a) Tập trung phát huy nguồn nhân lực của Viện và huy động thêm các chuyên gia, các nhà khoa học nhanh chóng hoàn thành dự thảo Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

b) Tập trung theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động của thành phố về hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2007 - 2010 ở các cơ quan, đơn vị và địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu tác động của hội nhập, các cam kết với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), cam kết đa phương, song phương đối với cả nước nói chung và thành phố nói riêng; xây dựng kế hoạch, hỗ trợ đào tạo và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp xuất khẩu về những vấn đề liên quan đến rào cản

thương mại của đối tác thương mại lớn. Đồng thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách phù hợp. Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc cho Ủy ban nhân dân thành phố và trong quý III năm 2009 tập trung báo cáo sơ kết 3 năm gia nhập WTO và những tác động cụ thể đối với kinh tế - xã hội thành phố.

c) Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Thông tin kinh tế thành phố, cung cấp thông tin kinh tế - xã hội trong nước, nước ngoài cho các cơ quan, đơn vị liên quan và doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động xây dựng phương án ứng phó, hạn chế tác động bất lợi đến kinh tế thành phố.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp Bộ Tài chính, các Bộ - ngành hoàn chỉnh và triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường tài chính thành phố đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020.

**14.** Cục Thuế thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Thuế thu nhập cá nhân 2009; thực hiện lộ trình miễn giảm thuế, giãn nợ thuế cho doanh nghiệp và công dân theo chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với chu kỳ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục rà soát, công khai hóa các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế; triển khai mở rộng cơ chế “một cửa” tại tất cả các Chi cục Thuế, tháo gỡ và giải quyết các vướng mắc về thuế và thủ tục hành chính cho người nộp thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu quả quản lý thuế, giảm tối đa các khoản nợ đọng thuế, chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế, gian lận thuế.

**15.** Cục Hải quan thành phố tập trung cải cách thủ tục xuất nhập khẩu, rút ngắn thời gian thông quan; phối hợp Cục Thuế đơn giản hóa thủ tục hoàn thuế, quyết toán thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu; giải quyết dứt điểm những thủ tục còn phiền hà, giảm đến mức thấp nhất thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

**16.** Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố:

a) Tăng cường chỉ đạo, tập trung tháo gỡ khó khăn, nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn tín dụng để các doanh nghiệp chủ động tổ chức sản xuất, kinh doanh, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa; góp phần tăng lượng cung hàng hóa và duy trì tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu; ưu tiên cho vay đối với các doanh nghiệp kinh doanh hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu phục vụ cho sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng thiết yếu; không để khan hiếm tiền mặt, gây trở ngại cho sản xuất và lưu thông hàng hóa.



b) Triển khai các giải pháp phù hợp để quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng của các doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung kiểm soát các hoạt động đầu tư vào thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, đảm bảo sử dụng vốn vay đúng mục đích và có hiệu quả. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở - ngành thành phố, thực hiện cơ cấu lại nợ và áp dụng các giải pháp khoanh nợ, giãn nợ vay vốn ngân hàng đối với nông dân và doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ hàng hóa. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

17. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chương trình hành động của thành phố về hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2007-2010, chú ý lồng ghép với Chương trình hành động của thành phố thực hiện Nghị quyết số 53-NQ/TW ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh Vùng Đông Nam Bộ và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kết luận số 15-KL/TW ngày 18 tháng 10 năm 2007 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa X; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010; các chương trình, kế hoạch hành động của thành phố và của từng ngành, lĩnh vực, đảm bảo tính chủ động, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả cao.

**II. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, tăng cường quản lý lĩnh vực tài chính và ngân sách. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước bỏ vốn đầu tư kinh doanh**

**1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:**

a) Phối hợp với Sở Tài chính và các sở - ngành, quận - huyện tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách và có tính chất ngân sách năm 2009, bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả và tiết kiệm. Thường xuyên rà soát, đề xuất đình hoãn, giãn tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố kém hiệu quả và chưa thực sự cần thiết; tập trung vốn đầu tư cho những công trình, dự án có hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2009 - 2010; các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn.

b) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng và tranh thủ tối đa nguồn vốn ODA để đầu tư các công trình trọng điểm giao thông quy mô lớn, ưu tiên cho các tuyến metro và tranh thủ các nguồn vốn từ Trung ương cho đầu tư các dự án hạ tầng

kỹ thuật khác. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn FDI và ODA, phần đầu năm 2009 thực hiện giải ngân các nguồn vốn này không thấp hơn mức thực hiện năm 2008.

c) Tranh thủ thời điểm giá vật tư, nguyên liệu đang giảm mạnh, ưu tiên bố trí vốn đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình, dự án trọng điểm để có thể sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng ngay trong năm 2009. Đối với các dự án, công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, cho phép tiếp tục giải ngân số vốn còn lại của năm 2008 đến hết tháng 6 năm 2009 theo chỉ đạo của Chính phủ.

d) Nghiên cứu, ban hành các giải pháp cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư của thành phần kinh tế trong và ngoài nước thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2009 và năm 2010, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006 - 2010. Xây dựng và công bố các chương trình và dự án cần thu hút đầu tư để định hướng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia, tăng cường huy động các nguồn vốn vào đầu tư phát triển. Triển khai và nhân rộng phương thức bán quyền khai thác các công trình đã đầu tư xây dựng xong từ nguồn vốn ngân sách hoặc có tính chất ngân sách nhằm thu hồi vốn nhanh để chuyển sang đầu tư cho các dự án hạ tầng khác. Đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình đầu tư đã thực hiện có kết quả tốt tại các quận huyện. Tiếp tục thực hiện chương trình mở rộng hợp tác có hiệu quả với các tỉnh, thành phố bạn.

đ) Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế quản lý đầu tư, cải cách mạnh mẽ thủ tục trong khâu chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, nghiệm thu, giải ngân, quyết toán nhằm rút ngắn hơn nữa thời gian triển khai dự án, đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào khai thác. Phân định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý quy hoạch, kế hoạch, cơ quan chủ quản đầu tư, chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư; tăng cường giám sát đầu tư ngay từ khi lập dự án, tổ chức thi công và cả trong quá trình khai thác, sử dụng công trình. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025

## 2. Sở Tài chính chủ trì:

a) Tổ chức triển khai nhiệm vụ kế hoạch và dự toán ngân sách cho các đơn vị cơ sở để tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm. Phần đầu tổng thu ngân sách năm 2009 thực hiện vượt ít nhất 5% chỉ tiêu pháp lệnh do Trung ương giao. Đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, đúng dự toán được duyệt, hạn chế bổ sung dự toán nhằm đảm bảo quá trình điều hành ngân sách ổn định. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị khi xây dựng dự toán; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư và đơn vị thi công trong quản lý các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách.

b) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị; công khai tài chính doanh nghiệp nhà nước; các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để tăng cường quyền giám sát của cộng đồng; góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính của các tổng công ty, công ty thuộc thành phố nhằm đảm bảo các doanh nghiệp quản lý, sử dụng phần vốn đầu tư của nhà nước tại doanh nghiệp hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

c) Tập trung nghiên cứu, huy động các nguồn vốn để đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên và chi cho các mục tiêu đầu tư phát triển của thành phố; chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán chi, đấu thầu trong một số lĩnh vực, trong đó tập trung lĩnh vực quản lý hạ tầng đô thị, vận tải hành khách công cộng và tăng cường thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Thường xuyên rà soát, trình Hội đồng nhân dân thành phố đình chỉ, bãi bỏ hoặc điều chỉnh, bổ sung những khoản thu phí, lệ phí không còn phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện thực tiễn của thành phố.

**3. Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố tập trung hoàn tất các thủ tục và đưa vào hoạt động Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố nhằm huy động vốn xã hội, trong nước và nước ngoài để tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các lĩnh vực kinh tế quan trọng trên địa bàn.**

**4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành chức năng tăng cường đầu tư cho hạ tầng nông thôn. Tập trung đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn, hệ thống thủy lợi nội đồng; đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư, kiên cố hóa hệ thống thủy lợi kênh Đông - Củ Chi, bờ bao sông Sài Gòn; các công trình phòng, chống lụt, bão. Tổ chức kiểm tra công trình trước lũ, phát hiện và sửa chữa kịp thời những công trình hư hỏng, đảm bảo vận hành an toàn trong mùa mưa bão năm 2009. Tiếp tục triển khai chương trình nước sạch cho nông thôn ngoại thành.**

### **5. Cục Thuế chủ trì:**

a) Triển khai các giải pháp tập trung nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; quản lý thu có hiệu quả đối với các khu vực kinh tế. Tăng cường rà soát, xác định và phân loại nợ thuế để có kế hoạch cụ thể đôn đốc, thu nộp nợ thuế kịp thời; giải quyết ngay các vướng mắc trong lĩnh vực thuế, tạo điều kiện cho các cơ sở kinh doanh đầy mạnh

hoạt động kinh doanh, đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về thu ngân sách nhà nước.

b) Tập trung hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện tốt Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng và Thuế thu nhập doanh nghiệp. Triển khai thực hiện chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính về giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009 đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; giãn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 9 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009 của các doanh nghiệp nhỏ và vừa nói trên (70% số thuế còn lại sau khi giảm) và của các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông, lâm, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử để đảm bảo phù hợp với chu kỳ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tạm hoãn 90% số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hóa thực xuất khẩu trong trường hợp doanh nghiệp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng và hoàn tiếp 10% khi có chứng từ thanh toán.

c) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp cải cách hệ thống thuế, phí, lệ phí trên cả 3 mặt: chính sách thuế, hiện đại hóa công tác quản lý hành chính thuế và dịch vụ tư vấn thuế, bảo đảm phù hợp lộ trình cắt giảm thuế quan theo các cam kết với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), trong đó, tập trung xóa bỏ các quy trình, thủ tục gây phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp, lãng phí thời gian, công sức không cần thiết.

#### 6. Sở Giao thông vận tải chủ trì:

a) Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, khắc phục tình trạng quá tải ùn tắc giao thông; đẩy mạnh triển khai các dự án hạ tầng giao thông có quy mô lớn, các tuyến đường vành đai, các tuyến giao thông đến các vùng kinh tế trọng điểm và giao thông nội đô thành phố.

b) Phối hợp các ngành chức năng, các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai lộ trình di dời các cảng biển, lập quy hoạch chi tiết mặt bằng hiện hữu để sử dụng có hiệu quả, đúng quy hoạch và chuẩn bị quỹ đất để xây dựng các cảng mới.

#### 7. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:

a) Phối hợp với các quận - huyện, sở - ngành liên quan thường xuyên kiểm tra tiến độ các dự án đã có quyết định giao, thuê đất nhưng chưa triển khai; hoặc thực hiện không đúng mục đích được giao để thu hồi, nhằm tạo quỹ đất xây nhà ở phục vụ tái định cư, nhà lưu trú cho công nhân, ký túc xá cho sinh viên hoặc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Hoàn thiện các quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cho thuê đất đối với các tổ chức đang sử dụng đất, quy định hạn mức giao đất, cho thuê đất bãi bồi ven sông, ven biển cho tổ chức, hộ gia đình, hệ thống hồ sơ địa chính, sổ quản lý đất bàn giao cho quận, huyện quản lý cập nhật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực quản lý nhà, phát triển nhà và xây dựng.

#### **8. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì:**

a) Phối hợp các ngành chức năng, các quận - huyện khẩn trương triển khai Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. Hoàn thành quy hoạch các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề và các bệnh viện, cơ sở y tế để di dời các trường học, bệnh viện ra ngoài thành, giảm áp lực các phương tiện tham gia giao thông vào khu vực nội đô.

b) Hoàn thành quy hoạch chung 24 quận - huyện, quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu vực đô thị hóa trên địa bàn các quận - huyện; hoàn thành thiết kế khu đô thị trung tâm hiện hữu mở rộng 930ha và tổ chức công bố công khai, triển khai quy hoạch ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020. Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác thiết kế đô thị, quy hoạch không gian (không gian ngầm, không gian tầng cao) nhằm quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng văn minh hiện đại, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

c) Tăng cường quản lý nhà nước sau quy hoạch đối với những khu vực có quy hoạch chi tiết, điều chỉnh hoặc bãi bỏ quy hoạch không còn phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) vào công tác quy hoạch, quản lý đô thị tại các quận - huyện, sở - ngành; đưa vào áp dụng cốt mặt bằng chuẩn trên địa bàn thành phố nhằm quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng văn minh hiện đại.

#### **9. Sở Xây dựng chủ trì:**

a) Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra dự án đầu tư xây dựng cơ bản về tiến độ và chất lượng thi công, có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thực hiện việc công bố công khai kế hoạch thẩm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm phát hiện các sai sót trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản và kịp thời chấn chỉnh, chống thất thoát, khắc phục tình trạng đầu tư kém hiệu quả.

b) Hoàn chỉnh quy chế quản lý và sử dụng các khu tái định cư trên địa bàn. Phối hợp các quận - huyện đẩy mạnh việc thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp xây

dựng không phép; tăng cường công tác giám sát của cộng đồng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

c) Tăng cường chỉ đạo và xử lý nhanh công tác phê duyệt và giải quyết các thủ tục quản lý đầu tư, xây dựng đối với các dự án tái định cư. Xử lý kịp thời các vướng mắc liên quan đến công tác tái định cư; kiểm tra tiến độ thực hiện và chất lượng công trình các dự án đầu tư xây dựng phục vụ tái định cư; kiểm tra tình hình mua bán, sang nhượng phiếu tái định cư; giải quyết dứt điểm tình trạng tạm cư thời gian dài trên địa bàn thành phố.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở 2006 - 2010; xây dựng và triển khai “Phương án đầu tư xây dựng thí điểm nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”; đẩy mạnh việc khai thác có hiệu quả quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý để tạo quỹ nhà ở xã hội. Xây dựng cơ chế ưu đãi, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia xây dựng nhà ở trên địa bàn thành phố. Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển nhà ở giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020, trong đó xác định tổng số m<sup>2</sup> sàn nhà ở cần xây dựng bình quân hàng năm, các vấn đề liên quan đến công tác chỉnh trang đô thị, hướng đến mục tiêu đảm bảo nhu cầu về nhà ở cho nhân dân thành phố, kiến tạo bộ mặt đô thị đẹp, hài hòa, hợp quy hoạch.

đ) Nghiên cứu đề xuất đổi mới mạnh mẽ nội dung, thủ tục hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế, phê duyệt dự án, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

**10.** Các sở - ban - ngành, quận - huyện, tổng công ty, công ty trực thuộc thành phố quản lý:

a) Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai đầu tư xây dựng theo kế hoạch đã được bố trí vốn đầu tư từ ngân sách, đảm bảo sử dụng đúng mục tiêu, tập trung vốn cho các công trình chuyển tiếp. Khắc phục tình trạng bố trí vốn khi chưa có đủ các thủ tục đầu tư; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án ODA, nhất là các công trình trọng điểm giao thông quy mô lớn, các tuyến metro và giải ngân kịp thời; tập trung chỉ đạo và đảm bảo chất lượng, tiến độ các công trình trọng điểm; đồng thời, tranh thủ các nguồn vốn từ Trung ương cho đầu tư hạ tầng kỹ thuật khác.

b) Thực hiện đầu tư mạnh hơn cho cơ sở hạ tầng giao thông, thoát nước, khắc phục tình trạng quá tải ùn tắc giao thông, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế; bảo vệ môi trường, phát triển nguồn - lưới điện và các cơ sở hạ tầng xã hội thiết thực phục vụ nhu cầu xã hội. Trong đó, tập trung các công trình quy mô lớn, công trình trọng điểm, có sức lan tỏa cao, các công trình giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Đẩy

manh việc triển khai thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng có quy mô lớn, tuyến giao thông đến các vùng kinh tế trọng điểm và giao thông nội đô thành phố.

c) Tập trung nâng cao năng lực của các Ban quản lý dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát không để thất thoát, đảm bảo sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn nhà nước khác được sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, hợp vốn đầu tư; khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia góp vốn đầu tư xây dựng đối với các công trình mang tính dịch vụ; xã hội hóa các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng như hình thức tư nhân xây dựng trụ sở, trường học, bệnh viện cho nhà nước thuê hoặc để kinh doanh. Triển khai và nhân rộng phương thức chuyển nhượng quyền khai thác các công trình đã đầu tư xây dựng xong từ nguồn vốn ngân sách hoặc có tính chất ngân sách nhằm thu hồi vốn nhanh để chuyển sang đầu tư cho các dự án hạ tầng khác. Đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình đầu tư đã thực hiện có kết quả tốt tại các quận - huyện. Tiếp tục thực hiện chương trình mở rộng hợp tác có hiệu quả với các tỉnh, thành phố bạn.

e) Ủy ban nhân dân các quận - huyện phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn, tăng tốc độ giải ngân các dự án vốn ngân sách nhà nước; nhất là các dự án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, chống ngập nước, nhà xã hội, chương trình nhà ở phục vụ tái định cư; công trình Khu Công nghệ cao, Khu đô thị mới Thủ Thiêm... Thường xuyên củng cố tổ chức, bộ máy và tăng cường nhân sự có năng lực cho Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hồi nhanh mặt bằng để thi công công trình đúng tiến độ.

**III. Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai 12 chương trình, công trình trọng điểm; 5 chương trình, công trình mang tính đòn bẩy và Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII và lần thứ VIII**

1. Đối với 12 chương trình, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII (2001 - 2005): Các sở - ban - ngành được phân công là cơ quan thường trực (theo Quyết định số 21/2007/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố) thường xuyên tập trung rà soát và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện. Đối với các chương trình, công trình đã cơ bản hoàn thành, cần đảm bảo duy trì, phát huy những kết quả đạt được và xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

2. Đối với 5 chương trình, công trình mang tính đòn bẩy; Chương trình hành động

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII (2006 - 2010): Các sở - ban - ngành được phân công là cơ quan thường trực căn cứ Kế hoạch (theo các Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, 114/2006/QĐ-UBND, 115/2006/QĐ-UBND, 116/2006/QĐ-UBND, 117/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2006 và số 165/2006/QĐ-UBND, 166/2006/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố) tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch vào cuối năm 2009, đầu năm 2010.

3. Định kỳ hàng quý từ ngày 25 đến ngày 30 tháng cuối quý, cơ quan thường trực phụ trách các chương trình, công trình tổng hợp báo cáo về kết quả thực hiện; đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

#### **IV. Tập trung thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân; triển khai tốt chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

a) Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế và phù hợp với tình hình thực tiễn. Điều chỉnh nội dung chương trình học cho phù hợp với tâm sinh lý của học sinh cấp tiểu học và trung học cơ sở. Trên cơ sở kết quả tổng kết thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới ở các cấp học, nhất là đối với giáo dục thường xuyên.

b) Đẩy mạnh phổ cập tin học, ngoại ngữ cho học sinh phổ thông. Tiếp tục tăng cường kỷ cương, nề nếp; ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường. Đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc tổ chức các kỳ thi và tuyển sinh theo phương pháp mới, chọn lọc và phân cấp thi cử đánh giá, lập ngân hàng dữ liệu để kiểm tra, dùng thước đo kiểm định chất lượng để định hướng chỉ đạo, thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy và học.

c) Tiếp tục hoàn thành quy hoạch chi tiết mạng lưới trường học các quận - huyện; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất theo quy hoạch chi tiết mạng lưới trường học, đầu tư trang thiết bị theo tiêu chuẩn quốc gia; tổ chức tốt công khai quy hoạch địa điểm xây dựng mới trường học các cấp; bố trí cân đối các loại hình trường công lập, trường tư thục, trường dân lập.

d) Nâng cao chất lượng giáo dục nội thành và ngoại thành, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông; phát triển giáo dục mầm non ở ngoại thành, đầu tư



xây dựng mới, mở rộng mạng lưới trường học, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống các trường sư phạm, các trường cán bộ quản lý; xây dựng và hoàn thiện một số chính sách, chế độ đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa các dự án trường học. Thông qua chủ trương về tỷ lệ phát triển trường tư thục, trường dân lập hàng năm; tổ chức và quản lý tốt việc hợp tác đào tạo với nước ngoài, kể cả việc du học ở nước ngoài và cho phép mở các cơ sở đào tạo của nước ngoài tại thành phố. Tăng cường chỉ đạo giám sát việc thực hiện nội dung, chương trình, giáo trình giảng dạy tại các cơ sở đào tạo có yếu tố nước ngoài.

e) Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm Giáo dục thường xuyên. Phát triển trung tâm giáo dục cộng đồng ở các xã, thu hút đối tượng phổ cập học tập. Đẩy mạnh đào tạo nghề, chú trọng đào tạo nghề phục vụ nhu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa; dạy nghề cho lao động nông thôn, dạy nghề phục vụ xuất khẩu.

## 2. Sở Y tế chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng triển khai các giải pháp nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, đặc biệt là HIV/AIDS và các dịch bệnh mới phát sinh. Phát động các phong trào vệ sinh, phòng, chống dịch bệnh và các bệnh nghề nghiệp. Củng cố và phát triển y tế học đường. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, người cao tuổi và các hoạt động phục hồi chức năng.

b) Tiếp tục thực hiện các chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe có mục tiêu; tiến tới hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe và y tế; hoàn thiện quy hoạch đào tạo cán bộ y tế theo chuyên ngành. Tăng cường công tác điều trị, công tác dự báo và phòng chống các loại dịch bệnh khác. Củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng. Phát triển các đơn vị y tế cơ sở, mạng lưới các khoa và bệnh viện điều dưỡng phục hồi chức năng và mạng lưới bác sĩ gia đình; tiếp tục đầu tư các Trung tâm y tế chuyên sâu và bổ sung thêm một số trung tâm mới, nâng cấp các bệnh viện y học cổ truyền và các khoa đông y tại các bệnh viện đa khoa. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án Viện - Trường ở Củ Chi, Khu Y tế kỹ thuật cao ở quận Bình Tân. Nâng cấp trang thiết bị; xúc tiến đầu tư bệnh viện tại các cửa ngõ ra vào thành phố.

c) Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành chức năng tăng cường củng cố tổ chức bộ máy, nhân sự để làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng,

hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngộ độc thực phẩm. Tiếp tục củng cố Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm trở thành Trung tâm của cả khu vực, góp phần trong hoạt động phòng bệnh và quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, dược phẩm - mỹ phẩm. Phát triển công nghiệp dược, sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế. Củng cố mạng lưới lưu thông, phân phối và cung ứng thuốc để ổn định thị trường thuốc.

d) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh người có công, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách xã hội, chuyển dần hình thức thanh toán viện phí trực tiếp từ người bệnh sang hình thức thanh toán gián tiếp thông qua bảo hiểm y tế. Từng bước hình thành mạng lưới dịch vụ xã hội về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, bị tai nạn, thương tích, cấp thẻ khám chữa bệnh cho trẻ; giảm số trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật dân số, kế hoạch hóa gia đình, gia đình và trẻ em.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế ngoài công lập. Tăng cường sự tham gia của hệ thống y tế ngoài công lập vào việc thực hiện các mục tiêu về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Mở rộng liên doanh hợp tác đầu tư trong chăm sóc sức khỏe. Từng bước phát triển các mô hình chăm sóc sức khỏe mới và sơ kết, rút kinh nghiệm để mở rộng. Tăng cường hợp tác, tranh thủ sự giúp đỡ, đầu tư nguồn lực của các nước, các tổ chức quốc tế; tiếp thu các thành tựu về khoa học công nghệ và kinh nghiệm quản lý phục vụ sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

e) Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, kế hoạch hóa gia đình.

### 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị quyết Trung ương 10 (khóa IX) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng các tài năng văn hóa nghệ thuật; khuyến khích các hoạt động sáng tạo, tổ chức các giải thưởng; phát động phong trào thi đua xây dựng đời sống văn hóa trong toàn xã hội. Xây dựng quy hoạch phát triển ngành văn hóa, thể thao và du lịch đến 2020, tầm nhìn đến năm 2025. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2006 - 2010.

b) Ưu tiên đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ cộng đồng ở cấp phường - xã; duy trì 90% số quận - huyện có thư viện. Đầu tư có trọng điểm và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa - nghệ thuật, tạo ra ngày càng nhiều sản phẩm văn hóa có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao.

c) Tiếp tục sắp xếp lại các đoàn nghệ thuật theo hướng tăng số lượng các đoàn nghệ thuật ngoài công lập, chuyển các đoàn nghệ thuật công lập sang hoạt động theo cơ chế dịch vụ công ích. Đầu tư xây dựng các Nhà văn hóa theo cụm liên phường hoặc liên xã phù hợp đặc điểm từng địa bàn quận - huyện. Tăng cường hoạt động giao lưu văn hóa, đồng thời có những giải pháp đấu tranh và ngăn chặn hữu hiệu sự xâm nhập của văn hóa độc hại. Đẩy nhanh cổ phần hóa các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa. Khuyến khích các hãng phim tư nhân, rạp chiếu phim tư nhân, rạp biểu diễn nghệ thuật tư nhân hoạt động đa dạng. Đánh giá và rút kinh nghiệm việc các cơ sở công lập cung cấp dịch vụ (như: nhà hát, rạp chiếu phim, bảo tồn bảo tàng, thư viện, mỹ thuật...) chuyển sang hoạt động theo cơ chế dịch vụ công ích hoặc doanh nghiệp.

d) Phối hợp các ngành chức năng chuẩn bị nội dung, triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 55 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (1954 - 2009) và các ngày lễ lớn trong năm 2009. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Duy trì định kỳ cuộc đối thoại giữa chính quyền thành phố với người dân.

đ) Phối hợp các ngành chức năng triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án phát triển nguồn nhân lực ngành thể thao thành phố, nhất là chương trình đào tạo thể hệ trẻ; chuẩn bị các yếu tố cơ bản để đào tạo thể hệ năng khiếu vận động viên các môn thể thao đỉnh cao; chủ động chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên và vận động viên để nâng cao thành tích thi đấu ở các giải quốc gia và quốc tế. Củng cố các Liên đoàn và các Trung tâm huấn luyện vận động viên theo hướng “hiệu quả trong đào tạo, thiết thực trong tạo nguồn”. Tiếp tục hình thành các Trung tâm huấn luyện vận động viên ở một số bộ môn trọng điểm của thành phố.

e) Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất ngành thể dục thể thao và có quy hoạch cụ thể theo địa bàn. Đẩy mạnh phong trào luyện tập thể thao thường xuyên trong nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư hoạt động thể thao cơ sở. Huy động nguồn tài trợ từ các tổ chức kinh tế - xã hội, nhà nước và nhân dân phối hợp tổ chức thi đấu thể thao. Hình thành hệ thống thi đấu thể thao cơ sở ở các địa phương, trên cơ sở đó phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng các tài năng cho thể thao đỉnh cao, chuyên nghiệp. Xây dựng một số mô hình dịch vụ thể dục thể thao theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Chuẩn bị các nội dung và hoàn thành các dự án đầu tư, công trình thể dục thể thao để tham gia Indoor Games III năm 2009 theo sự phân công của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan phát triển hệ thống thông tin báo chí, công nghệ thông tin (viễn thông, tin học, báo điện

tử). Hoàn thiện quy hoạch và đảm bảo triển khai theo quy hoạch đối với lĩnh vực báo chí, xuất bản. Ban hành cơ chế quản lý phù hợp, hiệu quả đối với hoạt động xuất bản, in, phát hành ngoài quốc doanh. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chỉ đạo, quản lý, cơ quan chủ quản, Hội nhà báo để tổ chức thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về báo chí. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng toàn diện đội ngũ báo chí; tiếp tục quản lý định hướng tuyên truyền các bản tin quận - huyện.

#### 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:

a) Nâng cao chất lượng dạy nghề theo nhu cầu của thị trường sức lao động. Đẩy mạnh đào tạo nghề chất lượng cao phục vụ nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Đa dạng hóa và xã hội hóa các loại hình đào tạo, mở rộng quy mô đào tạo, nghề nghiệp (trung học chuyên nghiệp, dạy nghề). Triển khai quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề để hợp lý hóa, khai thác tốt năng lực của toàn hệ thống dạy nghề trên địa bàn. Tăng cường công tác tổ chức, điều tra, thông tin, dự báo thị trường sức lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại các quận - huyện, phường - xã, thị trấn. Tiếp tục đào tạo theo địa chỉ, thí điểm đấu thầu chỉ tiêu đặt hàng dạy nghề từ ngân sách thành phố. Triển khai Đề án Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 -2015 (theo Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên ở các địa bàn dân cư, nhất là thanh niên nông thôn chưa có việc làm được vay vốn học nghề, tạo việc làm và đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

b) Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động giới thiệu việc làm và xuất khẩu sức lao động trên địa bàn thành phố, phối hợp các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra và xử lý những đơn vị hoạt động giới thiệu việc làm trái phép. Tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện cho người lao động nghèo có điều kiện đi lao động ở nước ngoài. Phát triển các trung tâm giới thiệu việc làm và hệ thống thông tin thị trường sức lao động; mở rộng hoạt động của các sàn giao dịch việc làm, nhất là giao dịch trực tuyến. Đồng thời, triển khai bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Bộ Luật Lao động và chỉ đạo của Chính phủ.

c) Tăng cường công tác nắm tình hình trả lương, trả thưởng, xây dựng thang bảng lương tối thiểu năm 2009 trong doanh nghiệp; thực hiện đồng bộ các giải pháp để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, lành mạnh, bền vững; khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ thiết thực cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nhất là ở các khu công nghiệp tập trung.

d) Phối hợp các ngành chức năng nghiên cứu, đề xuất giải pháp hỗ trợ người lao động mất việc có việc làm mới. Xây dựng chính sách tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân khi bị thu hồi đất; nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ đào tạo giải

quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố (Quỹ 156).

đ) Phối hợp các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện triển khai Chương trình Giảm nghèo giai đoạn 2009 - 2015 của thành phố theo tiêu chí mới; giữ vững thành quả và ổn định thu nhập cho các hộ cận nghèo. Tổ chức đợt vận động trong các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân thành phố, kể cả kiều bào ở nước ngoài đóng góp xây dựng Quỹ giảm nghèo của thành phố nhằm huy động mạnh mẽ nguồn lực xã hội cho mục tiêu giảm nghèo của thành phố. Tiếp tục nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế của các hộ nghèo đã đạt được kết quả tích cực trong các năm qua; tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi để người nghèo tiếp cận được các dịch vụ sản xuất và các phúc lợi công cộng; huy động, bố trí nguồn lực tập trung đầu tư cho địa bàn trọng điểm.

e) Phối hợp các ngành chức năng, Liên đoàn Lao động thành phố triển khai các đề án, dự án, công trình nhằm đưa các Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ 6 và lần thứ 7 (khóa X) về xây dựng giai cấp công nhân, đội ngũ trí thức, thanh niên và về nông nghiệp, nông dân và nông thôn vào thực tiễn cuộc sống; phối hợp chặt chẽ với cơ quan Mặt trận và các đoàn thể chăm lo thật tốt lợi ích thiết thực của đồng bào các giới.

g) Tham mưu, đề xuất các giải pháp phát triển mạng lưới dịch vụ xã hội về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Triển khai thực hiện tốt sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc trẻ em; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống nhà thiếu nhi các cấp.

## **V. Bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:**

a) Phối hợp với các ngành chức năng xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nước gắn với việc bảo vệ và phát triển rừng và khả năng tái tạo nguồn nước; quy hoạch tài nguyên nước thành phố đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025; tiếp tục triển khai chương trình điều tra thống kê tình hình khai thác nước dưới đất; khảo sát đánh giá mức độ ô nhiễm trên sông Sài Gòn.

b) Nghiên cứu sự biến đổi mực nước biển, nước sông lớn và xây dựng mạng quan trắc. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai đề án nghiên cứu, xây dựng bản đồ địa chất thủy văn, địa chất công trình của thành phố. Hoàn thiện quy định khoanh vùng cấm hoạt động khoáng sản và quy hoạch khoáng sản thành phố. Tập trung tuyên truyền kiến thức về động đất, sóng thần, thiên tai và kỹ năng phòng chống, cứu nạn.

c) Phối hợp các quận - huyện báo cáo tổng hợp số liệu thống kê diện tích đất đai;

xây dựng kế hoạch tổng kiểm kê đất đai năm 2010. Triển khai thực hiện đề án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai theo Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tiếp tục triển khai đo đạc bản đồ địa hình, địa chính nhằm phục vụ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập kế hoạch điều hòa phân phối tài nguyên nước.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh trong lưu vực sông Đồng Nai triển khai hiệu quả “Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020”; tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm công nghiệp; phối hợp trao đổi thông tin, ứng phó sự cố tràn dầu. Phối hợp với các tỉnh thành Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Vùng Đông Nam bộ triển khai các dự án xử lý môi trường; đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải nguy hại; triển khai đề án phòng ngừa, đối phó các sự cố gây ô nhiễm biển, ven biển; quy hoạch và quản lý tốt tài nguyên môi trường trong khu vực.

đ) Phê duyệt Quy hoạch hệ thống quản lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại trên địa bàn thành phố; chương trình thu phí quản lý chất thải rắn; chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác giám sát dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị; triển khai công tác lập quy hoạch hệ thống nghĩa trang thành phố. Ban hành các quy định và triển khai thực hiện các quy định về quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất thải, nhất là chất thải độc hại, chất thải y tế theo Luật Bảo vệ môi trường.

e) Đẩy mạnh công tác thông tin môi trường, nâng cao nhận thức cộng đồng và năng lực quản lý của cán bộ về bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ ô nhiễm công nghiệp, ô nhiễm kênh rạch, nước thải y tế, chất lượng vệ sinh đô thị. Xử lý nghiêm minh các doanh nghiệp sản xuất gây ô nhiễm môi trường, bắt buộc triển khai các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm. Kiểm tra, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; thu thập các chỉ tiêu phục vụ yêu cầu đánh giá chất lượng sống của người dân; đo đạc môi trường các cơ sở gây ô nhiễm.

g) Điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải. Thực hiện công tác tư vấn về sản xuất sạch hơn và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ sản xuất sạch hơn, thân thiện với môi trường. Tiếp tục tổ chức các khóa tập huấn về sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về “sản xuất sạch hơn” và “tiết kiệm năng lượng”. Xây dựng tiêu chí “Doanh nghiệp xanh”; triển khai chương trình “Nhân sinh thái”.

h) Đẩy nhanh tiến độ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các khu xử lý rác; tiếp tục đầu tư khu liên hợp xử lý chất thải rắn Đa Phước (Bình Chánh) và khu công nghiệp xử lý rác Long An - thành phố Hồ Chí Minh; phối hợp với các quận - huyện kiểm tra và chấn chỉnh hoạt động thu gom rác thải, xả bần, hệ thống nhà vệ sinh công

cộng; xử lý có kết quả việc vi phạm vệ sinh môi trường, hoàn thiện công tác quản lý các đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển rác ngoài quốc doanh ở quận - huyện. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn tại các khu công nghiệp, khu đô thị. Tập trung giám sát hoạt động bảo vệ môi trường các khu công nghiệp; ban hành và triển khai các quy định về quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất thải, nhất là chất thải độc hại, chất thải y tế; bắt buộc xử lý chất thải, rác thải đối với các cơ sở y tế; đảm bảo thu gom, vận chuyển và xử lý 100% chất thải rắn y tế trên địa bàn.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, sớm hoàn thiện đề án nghiên cứu, xây dựng, khảo sát, xây dựng bản đồ địa chất, thủy văn công trình của thành phố; trong đó ưu tiên địa chất thủy văn, địa chất công trình và khu vực nội thành, đáp ứng yêu cầu quy hoạch bố trí dân cư, xây dựng nhà cao tầng và các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố.

3. Sở Giao thông vận tải tiếp tục triển khai kế hoạch trồng thêm cây xanh, thảm cỏ, hoa kiểng trên các tuyến đường, công viên, tiểu đảo; vận động nhân dân, cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp tham gia hưởng ứng mạnh mẽ việc trồng cây xanh, tận dụng mọi diện tích đất trống có thể trồng được các loại cây xanh, hoa kiểng, thảm cỏ. Tập trung giải quyết nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

4. Công an thành phố nghiên cứu xây dựng đề án củng cố và tăng cường lực lượng cảnh sát bảo vệ môi trường thành phố về tổ chức, biên chế, nhân sự và phương tiện; tham mưu, đề xuất hoàn thiện các Bộ Luật và văn bản dưới luật, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của lực lượng này.

5. Trung tâm Điều hành chống ngập nước tập trung triển khai thực hiện chương trình chống và xóa ngập nước trên địa bàn; trọng tâm là phối hợp các ngành chức năng lập các dự án đầu tư theo Quy hoạch thủy lợi chống ngập ứng khu vực thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 1547/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ).

## **VI. Tăng cường hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế**

### **1. Sở Ngoại vụ chủ trì:**

a) Xây dựng và triển khai chương trình công tác đối ngoại năm 2009 cho Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó chú ý hoạt động đối ngoại trong các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng về đối ngoại của Việt Nam và thành phố trong năm 2009.

b) Tham mưu, đề xuất để thành phố đăng cai tổ chức một số hội nghị, hội thảo quốc tế trong năm 2009, nhằm mở rộng quan hệ quốc tế của thành phố, tranh thủ khả

năng hợp tác trên các lĩnh vực, tăng cường xúc tiến đầu tư và thương mại, phát triển du lịch, giao lưu văn hóa. Đồng thời, tham mưu để thành phố tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo của các nước trong khu vực và các nước khác.

c) Phối hợp Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố tăng cường tiếp xúc, trao đổi thông tin, tìm hiểu tình hình hợp tác với các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, làm tốt công tác vận động để tranh thủ nguồn hỗ trợ cho các chương trình kinh tế - xã hội ở các địa bàn còn khó khăn; tập huấn về công tác phi Chính phủ nước ngoài cho các cơ quan đối tác của thành phố. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn thành phố.

d) Rà soát tổng thể việc thực hiện thỏa thuận quốc tế của thành phố, phân loại quan hệ kết nghĩa và đề xuất phương hướng triển khai tiếp theo đối với từng loại quan hệ. Nghiên cứu đề xuất ban hành quy chế về quan hệ kết nghĩa, trong đó xác định rõ mục tiêu kết nghĩa, các đối tượng ưu tiên kết nghĩa, quy trình thiết lập quan hệ kết nghĩa và cơ chế phối hợp trong việc triển khai các hoạt động hợp tác của thành phố với các địa phương nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ và các sở - ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn trong công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện và quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, nhằm đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, sự tham gia tích cực của các ngành, các cấp trên địa bàn trong lĩnh vực thông tin đối ngoại.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ có kế hoạch phân bổ và hướng dẫn các cơ quan liên quan sử dụng hợp lý và có hiệu quả kinh phí dành cho hoạt động đối ngoại. Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch in ấn và phát hành các ấn phẩm dùng cho công tác đối ngoại.

## **VII. Bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự - an toàn xã hội; triển khai thực hiện tốt Kế hoạch “Năm 2009 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”**

1. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì, phối hợp các quận - huyện tập trung hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ ở cả 3 cấp với chất lượng ngày càng cao; tổ chức huấn luyện hội thao quốc phòng, công tác diễn tập phòng thủ sát với thực tế, chất lượng, tiết kiệm và bảo đảm an toàn tuyệt đối.

2. Công an thành phố chủ trì:



a) Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố. Tập trung nắm tình hình, dự báo từ đó chủ động phòng ngừa phát hiện và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công các loại tội phạm, giữ vững ổn định an ninh - chính trị, trật tự - an toàn - xã hội trên địa bàn, đặc biệt là trong các ngày lễ lớn. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; kết hợp chặt chẽ giữa các ngành các cấp với lực lượng Công an trong đấu tranh phòng chống tội phạm, tập trung nâng cao hiệu quả công tác điều tra phá án. Đồng thời tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và văn hóa cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho các lực lượng vũ trang.

b) Thường xuyên tổ chức các đợt tuần tra cao điểm, xử lý phương tiện và người vi phạm Luật Giao thông đường bộ nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Xử lý nghiêm khắc các phương tiện cơ giới không đảm bảo an toàn lưu thông trên đường, tránh những tai nạn đáng tiếc xảy ra. Tăng cường hệ thống biển báo, biển hướng dẫn giao thông. Tập trung xử lý dứt điểm các điểm đen, tăng cường tuần tra, giám sát chặt chẽ tốc độ của phương tiện giao thông trên một số tuyến đường quốc lộ trọng điểm có lượng xe lưu thông lớn. Việc triển khai các biện pháp nhằm làm thông thoáng các tuyến đường (lòng, lề đường) trọng điểm do cấp thành phố triển khai thực hiện, các tuyến đường và khu vực do quận - huyện chịu trách nhiệm thực hiện; cương quyết ngăn chặn tái lấn chiếm đối với các trường hợp đã giải tỏa.

### 3. Sở Giao thông vận tải chủ trì:

a) Phối hợp với các ngành chức năng đẩy nhanh các dự án hạ tầng giao thông thuộc chương trình chống ùn tắc giao thông đúng tiến độ; mở rộng các nút giao thông, xây dựng một số cầu vượt cho người đi bộ; tăng cường công tác quản lý, thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử phạt các đơn vị thi công sử dụng lòng, lề đường không đúng quy định, gây trở ngại cho giao thông. Quy hoạch, sắp xếp có trật tự các bến bãi đậu xe 4 bánh; các điểm giữ xe 2 và 4 bánh, xây dựng bãi đậu xe ngầm khu vực trung tâm; quy hoạch và có chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các bãi đậu xe lớn ở các cửa ngõ ra vào thành phố; phân luồng tuyến giao thông phù hợp.

b) Tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới giao thông, vận tải hành khách công cộng, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải phục vụ nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân; tăng cường quản lý trật tự, an toàn giao thông nhằm giảm tối đa tai nạn giao thông trên cả 3 mặt về số vụ, số người chết, số người bị thương không để xảy ra đua xe có tổ chức, tạo chuyển biến rõ nét về trật tự giao thông, trật tự công cộng.

c) Phối hợp với Ban An toàn giao thông, Công an thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông và từng bước giải quyết ùn tắc giao thông đô thị. Tiếp tục thực hiện Chương trình tăng cường năng lực giao thông và chống ùn tắc giao thông 2007 - 2010; triển khai thực hiện tốt thực hiện Nghị quyết số 16/2008/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ về từng bước khắc phục ùn tắc giao thông tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

#### 4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng tăng cường các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống và giảm các tệ nạn xã hội xảy ra trên địa bàn; xây dựng cơ sở vật chất để tập trung đối tượng mại dâm vào các Trung tâm chữa bệnh; tập trung các đối tượng lang thang, ăn xin vào các Trung tâm giáo dục; phối hợp với các tỉnh để giải quyết cơ bản tình trạng người sống lang thang, ăn xin, đeo bám khách du lịch và khách quốc tế đến thành phố.

b) Phối hợp các ngành chức năng chuẩn bị báo cáo tình hình và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Nghị quyết số 16/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội về việc giải quyết một số vấn đề sau khi Nghị quyết số 16/2003/QH11 của Quốc hội ngày 17 tháng 6 năm 2003 về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khác trực thuộc Trung ương hết hiệu lực thi hành; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ các chương trình sản xuất, các dự án tổ chức quản lý, dạy nghề, giải quyết việc làm cho học viên và người sau cai nghiện.

5. Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thường xuyên kiểm tra các khu vực có nguy cơ cháy cao, nâng cấp và đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; khẩn trương lắp đặt các trụ nước phòng cháy, chữa cháy trên toàn thành phố theo kế hoạch đã được duyệt. Tăng cường công tác công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức về phòng cháy và chữa cháy, xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy, tổ chức bồi dưỡng kiến thức cơ bản về phòng cháy và chữa cháy cho những người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở, cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dân phòng và các đối tượng khác. Quyết tâm kéo giảm số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy nổ xảy ra trên địa bàn thành phố.

6. Thanh tra thành phố, Văn phòng tiếp công dân thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác giải quyết khiếu kiện của công dân. Ngăn ngừa, không để phát sinh các điểm nóng trên địa bàn.

### 7. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, đoàn thể:

a) Tiếp tục phát động các cuộc vận động lớn trên toàn thành phố; vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về trật tự và an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng, không vứt rác ra đường phố, xuống lòng kênh rạch; triển khai thực hiện Quy định về quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn. Thực hiện có kết quả chủ trương lề thông, hè thoáng, sạch đẹp trên các tuyến đường trọng điểm.

b) Xây dựng nếp sống văn hóa, ứng xử văn minh nơi công cộng, trong nhân dân, giữa công chức với nhân dân, giữa người dân thành phố với khách nước ngoài. Tiếp tục thực hiện “5 không” đối với các hành vi thiếu văn minh nơi công cộng.

c) Tăng cường kiểm soát ô nhiễm công nghiệp, ô nhiễm các con sông và kênh rạch, nước thải y tế, vệ sinh môi trường đô thị. Xử lý nghiêm minh các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm, bắt buộc triển khai các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm.

d) Đẩy mạnh thực hiện Chương trình 3 giảm; giải quyết cơ bản các tệ nạn xã hội ở công viên, người lang thang, ăn xin, trẻ em mồ côi, cơ nhỡ lang thang kiếm sống; kiên quyết đưa vào các trung tâm bảo trợ xã hội hoặc gửi về địa phương, gia đình quản lý.

## **VIII. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

### 1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện:

a) Tiếp tục tổ chức triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy nhà nước trên địa bàn thành phố đến năm 2010; Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 -2010; trọng tâm là thủ tục hành chính và trách nhiệm công vụ, đề cao trách nhiệm cá nhân. Đẩy mạnh phân cấp quản lý cho các quận - huyện, ủy quyền nhiệm vụ cho các sở - ngành, đảm bảo tính đồng bộ và phù hợp với năng lực của cấp được phân cấp, ủy quyền. Đồng thời, có cơ chế kiểm tra, thanh tra, giám sát để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Tiếp tục rà soát, bãi bỏ những thủ tục không cần thiết, tập trung các thủ tục trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan và các dịch vụ hành chính liên quan đến đời sống của nhân dân; thường xuyên rà soát, loại bỏ các văn bản quy phạm không còn phù hợp. Tiếp tục công bố công khai, minh bạch quy định về quy

trình, thủ tục đối với từng thủ tục hành chính tại công sở, làm cơ sở cho nhân dân thực hiện và giám sát. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; hoàn thiện và chuẩn hóa mô hình áp dụng cơ chế “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn.

c) Đẩy mạnh thực hiện tuyển dụng cán bộ, công chức công khai. Tăng cường công tác đào tạo và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp để có đủ kỹ năng và năng lực thực hiện nhiệm vụ; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.

d) Triển khai tốt chủ trương định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; thực hiện kiên quyết chủ trương phân cấp quản lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan.

## 2. Các sở - ban - ngành, quận - huyện và các đơn vị thuộc thành phố:

a) Tiếp tục triển khai và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các Chương trình hành động của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố. Kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng với Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, thu và chi ngân sách nhà nước, quản lý tài chính công, công tác đề bạt và bố trí cán bộ. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường quản lý, giám sát thu nhập của cán bộ, công chức, nhất là những người có chức, có quyền.

b) Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, tài chính ở các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố, Thanh tra thành phố tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vụ việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng. Tập trung chỉ đạo và xử lý kiên quyết, dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật, công bố công khai kết quả xử lý đối với các vụ việc tiêu cực, tham nhũng đã được phát hiện. Đồng thời tiếp tục tăng cường thanh tra 4 lĩnh vực trọng tâm: đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, quản lý thu chi ngân sách và quản lý tài sản công, gắn với việc thanh tra thực thi chức trách công vụ đối với một số lĩnh vực mà dư luận và nhân dân quan tâm.

## **IX. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ vào Quyết định này, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc thành phố xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của ngành, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu, bố trí để Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố họp thông qua Kế hoạch, chương trình hoạt động năm 2009 của các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố chậm nhất vào ngày 15 tháng 02 năm 2009.

2. Định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức làm việc với Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện; hàng tháng tổ chức các buổi làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này. Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Sở Nội vụ hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm 2009 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của thành phố. Các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

4. Trước ngày 05 tháng 11 năm 2009, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các tổng công ty, công ty và các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 11 năm 2009 theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2009  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND  
ngày 23 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
<b>Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố</b>				
1	Kế hoạch triển khai Chương trình kích cầu đầu tư và tiêu dùng năm 2009 trên địa bàn thành phố; danh mục các dự án, chương trình kích cầu đầu tư và tiêu dùng năm 2009 của thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các sở - ngành thành phố	Quý I
2	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (Nghị quyết số 27-NQ/TW)	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo Thành ủy, LH các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP, LH các Hội Văn học nghệ thuật TP, các sở - ngành liên quan	Quý I
3	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thành Đoàn	Liên đoàn Lao động TP, các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý I
4	Đề án thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường (theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ)	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
5	Chương trình lập quy năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Tư pháp	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I
6	Chương trình công tác đối ngoại của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2009	Sở Ngoại vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở - ngành liên quan	Quý I
7	Sửa đổi bổ sung Quyết định số 126/2007/QĐ-UBND ngày 20/10/2007 về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, các sở - ngành liên quan	Quý I
8	Bộ tiêu chí thành phố xã hội chủ nghĩa văn minh, hiện đại	Viện Nghiên cứu phát triển	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
9	Kế hoạch triển khai xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành một thành phố xã hội chủ nghĩa văn minh, hiện đại theo lộ trình đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020	Viện Nghiên cứu phát triển	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
10	Đề án, kế hoạch triển khai và phương thức huy động các nguồn lực thực hiện xã hội hóa; danh mục dự án kêu gọi xã hội hóa từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế	Viện Nghiên cứu phát triển, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
11	Đề án phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức thuộc thành phố	Sở Nội Vụ	Các sở - ngành, quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
12	Đề án tiếp tục xã hội hóa một số hoạt động dịch vụ công, đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở - ban - ngành liên quan	Quý II
13	Phân cấp, ủy quyền quản lý đầu tư xây dựng cho các BQL Khu Công nghiệp - Khu Chế xuất, BQL khu Nam, BQL khu đô thị mới Tây Bắc, BQL Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện liên quan	Quý II
14	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố quý I; 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm 2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I, Quý II
15	Quy chế quản lý đô thị cấp I, II	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III
16	Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố	Quý III
17	Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Ban Quản lý dự án QHTT	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III
18	Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình Phòng, chống tham nhũng năm 2009	BCĐ của TP về Phòng, chống tham nhũng	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
19	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; cả năm 2009 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III, Quý IV



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
20	Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2009; Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
<b>Trình Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố</b>				
21	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 12 tháng 7 năm 1992 của Ban Bí thư Trung ương về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta	Công an thành phố	Sở Nội vụ, các sở - ngành liên quan	Quý I
22	Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài	Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài thành phố	Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, LH các tổ chức hữu nghị thành phố và các sở - ngành liên quan	Quý I
23	Kế hoạch xây dựng chương trình nhà lưu trú công nhân làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao từ nay đến năm 2010	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, BQL các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP	Quý I
24	Kế hoạch triển khai Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 01 tháng 4 năm 2009 trên địa bàn thành phố	Cục Thống kê thành phố	Các sở - ngành chức năng, các quận - huyện	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
25	Kế hoạch và Danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học năm 2009	Sở Khoa học và Công nghệ, Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn	Quý I
26	Báo cáo tình hình và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Nghị quyết số 16/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an thành phố, các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý I
27	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm thành phố thành phòng thí nghiệm trọng điểm chuyên về lĩnh vực dịch vụ phân tích thí nghiệm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
28	Dự án đầu tư trang thiết bị kiểm định phương tiện đo, phòng thí nghiệm an toàn các sản phẩm điện gia dụng và cơ khí phục vụ cho quản lý đo lường và chất lượng hàng hóa trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
29	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới (Neptech)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
30	Chương trình phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - TB và XH, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
31	Đề án Quy hoạch đất cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học nghề và bệnh viện trên địa bàn thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I
32	Đề án phát triển hệ thống dịch vụ khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Viện Nghiên cứu phát triển, các sở - ngành liên quan	Quý I
33	Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm trên địa bàn thành phố đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Viện Nghiên cứu phát triển, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
34	Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện và quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở - ngành liên quan	Quý I
35	Quy chế đặc thù về xét tuyển, nghiệm thu đề tài và cơ chế tài chính cho Chương trình Khoa học và công nghệ tính toán thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Viện Nghiên cứu phát triển, LH các Hội khoa học và kỹ thuật TP, các sở - ngành liên quan	Quý II
36	Đề án Quy hoạch phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Giao thông vận tải	Các sở - ban - ngành liên quan	Quý II
37	Đề án ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn thành phố từ nay đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
38	Đề án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) phục vụ cho quy hoạch và quản lý đô thị và đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, các sở - ngành, quận - huyện	Quý II
39	Chương trình phát triển thị trường khoa học - công nghệ và sản giao dịch công nghệ trên địa bàn thành phố đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, LH các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP	Quý II
40	Quy định về đổi mới, hoàn thiện cơ chế quản lý khoa học và công nghệ, phát huy hiệu quả, chất lượng của các hoạt động nghiên cứu khoa học; phát triển thị trường khoa học công nghệ; khuyến khích tăng cường các hoạt động tư vấn công nghệ, quản lý và dịch vụ khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Viện Nghiên cứu phát triển, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
41	Đề án Quy hoạch phát triển ngành vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, các quận - huyện	Quý II
42	Mô hình và phương án xây dựng tượng đài Thống Nhất, tượng đài Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
43	Chương trình phát triển mạng lưới bưu chính, viễn thông trên địa bàn thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Viễn thông thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
44	Cơ chế phối hợp và quản lý, sử dụng các nguồn vốn tín dụng ưu đãi và các nguồn tài trợ từ thiện cho người nghèo, hộ nghèo trên địa bàn thành phố	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý II
45	Chương trình công dân điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
46	Đề án ngầm hóa lưới điện và chỉnh trang các loại cáp treo trên trụ điện trên địa bàn thành phố từ nay đến năm 2020	Công ty Điện lực thành phố, Viễn thông thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, các quận - huyện	Quý II
47	Đề án điều chỉnh giá nước sạch năm 2009 theo lộ trình giá nước 2007 - 2013	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý II
48	Quy chế đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý II
49	Quy chế quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Xây dựng, các sở - ngành liên quan	Quý II
50	Quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
51	Sửa đổi, bổ sung các quy định về đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, QHKT, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các quận - huyện	Quý II
52	Báo cáo sơ kết 1 năm thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 02/5/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Thông báo kết luận số 130-TB/TW của Bộ Chính trị về công tác khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới	Thanh tra thành phố	Công an thành phố, VP Tiếp công dân TP, các quận - huyện	Quý II
53	Chương trình mục tiêu phát triển ngành xây dựng định hướng đến năm 2015	Sở Xây dựng	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III
54	Đề án quy hoạch cốt mặt bằng chuẩn trên địa bàn thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, các quận - huyện	Quý III
55	Quy chế tổ chức, chức năng hoạt động của Công ty Vận tải và Bảo dưỡng (O&M) của tuyến Metro Bến Thành - Suối Tiên và hệ thống metro trên địa bàn thành phố	BQLDA Đường sắt đô thị	Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Quản lý đường sắt đô thị	Quý III
56	Đề án Quy hoạch đô thị dọc các tuyến đường sắt đô thị thành phố Hồ Chí Minh	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Giao thông vận tải, UBND các quận huyện liên quan, Ban quản lý đường sắt đô thị	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
57	Đề án Quy hoạch hệ thống nghĩa trang trên địa bàn thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ; các quận - huyện	Quý III
58	Đề án xây dựng và ứng dụng bản đồ địa chất thủy văn, địa chất công trình của thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, các quận - huyện	Quý III
59	Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức đang sử dụng đất; Quy trình phân chiết thửa đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, các quận - huyện	Quý III
60	Đề án Quy hoạch, phát triển mạng lưới báo chí và hệ thống truyền thông trên địa bàn thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các quận - huyện	Quý III
61	Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25 tháng 8 năm 2004 của Ban Bí thư Trung ương về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, các sở - ngành liên quan	Quý III
62	Báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Quyết định số 132/2006/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2006 của UBND thành phố về công tác tiếp dân, phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố	Thanh tra thành phố	Công an thành phố, VP Tiếp công dân TP, các quận - huyện	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
63	Sơ kết 1 năm thí điểm và xây dựng Đề án tăng cường phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát giao thông và trật tự viên thanh niên xung phong tham gia điều tiết giao thông trong giờ cao điểm	Công an thành phố	Sở Giao thông vận tải, Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố, Ban An toàn giao thông thành phố, các quận - huyện	Quý IV
64	Quy chế về tổ chức thực hiện các cam kết, ghi nhớ trong quan hệ hợp tác hữu nghị và kết nghĩa của thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài	Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ngành liên quan	Quý IV
65	Quy định về trình tự, thủ tục gia hạn quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, QHKT, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các quận - huyện	Quý IV
66	Đề án Quy hoạch tài nguyên nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ; các quận - huyện	Quý IV
67	Quy định về hạn mức giao đất, cho thuê đất bãi bồi ven sông, ven biển cho tổ chức, hộ gia đình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, các quận - huyện	Quý IV
68	Bảng giá các loại đất công bố ngày 01 tháng 01 năm 2010	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, các ngành chức năng và các quận - huyện	Quý IV



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
69	Kế hoạch in ấn và phát hành các ấn phẩm dùng cho công tác đối ngoại	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở - ngành liên quan	Quý IV
70	Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình cải cách hành chính, chống quan liêu năm 2009	Sở Nội vụ	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
71	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của cán bộ, công chức thành phố tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
72	Đề án kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp, các lĩnh vực giám định tư pháp trên địa bàn thành phố	Sở Tư pháp	Sở Y tế, Công an thành phố và các sở - ngành liên quan, Tòa án nhân dân TP, Viện Kiểm sát nhân dân TP	Quý IV
<b>Trình Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực công - nông nghiệp</b>				
73	Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các sở - ban - ngành	Quý I
74	Cơ chế, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm của các Hiệp hội chuyên ngành trong hỗ trợ doanh nghiệp thành phố phát triển, cạnh tranh và hội nhập	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Ban Đổi mới quản lý DN TP, Hiệp hội DN TP	Quý I
75	Chương trình khuyến nông, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ cho hộ sản xuất nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ, các trường đại học, viện nghiên cứu	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
76	Điều chỉnh, bổ sung chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp thành phố giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I
77	Đề án tách chức năng quản lý sản xuất kinh doanh và chức năng quản lý nhà nước đối với các sở - ngành thành phố; sắp xếp lại để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố	Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các sở - ngành liên quan	Quý I
78	Dự án Trung tâm Công nghệ sinh học, Trung tâm Quản lý, kiểm định giống cây trồng vật nuôi, Trung tâm Giao dịch triển lãm nông sản thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện liên quan	Quý I
79	Chương trình nâng cao chất lượng công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông sản, thực phẩm đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở - ngành liên quan	Quý I
80	Đề án thành lập các Trung tâm huấn luyện cao cấp để đào tạo những ngành nghề mũi nhọn, yêu cầu kỹ thuật cao	Sở Công Thương	Viện Nghiên cứu phát triển, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
81	Đề án giám sát dịch tễ đàn gia súc, kiểm soát giết mổ, sử dụng hóa chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, công tác thanh kiểm tra chuyên ngành	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
82	Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ các doanh nghiệp trong các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố đổi mới công nghệ	Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I
83	Tiêu chí trao giải thưởng “Doanh nghiệp xanh”	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các quận - huyện	Quý I
84	Đề án Quy hoạch sản xuất nông nghiệp thành phố đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
85	Điều chỉnh quy hoạch sản xuất muối đến năm 2020 theo hướng sản xuất muối sạch, hiện đại	UBND huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương	Quý II
86	Đề án bảo vệ, phát triển các loại rừng, cây xanh trên địa bàn thành phố đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện	Quý II
87	Đề án điều tra cơ bản về tài nguyên môi trường biển và ven biển, phòng và chống thiên tai	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, huyện Cần Giờ	Quý II
88	Quy chế phân loại chất thải rắn công nghiệp và chất thải rắn nguy hại; Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất thải nguy hại: E-man fest, định vị GPS	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, BQL các KCX-KCN, các quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
89	Quy chế khuyến khích hoạt động tái sử dụng, tái chế các loại chất thải và phế liệu, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
90	Chương trình thực hành sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2009 - 2015	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Điện lực thành phố, các sở - ngành liên quan	Quý II
91	Chương trình phát triển ngành công nghiệp chế biến tinh lương thực - thực phẩm từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý II
92	Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III
93	Chương trình phát triển công nghiệp phụ trợ từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý III
94	Chương trình phát triển ngành công nghiệp dệt may thành phố từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý III
95	Dự án đầu tư Trung tâm Giao dịch thủy sản ở huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Cần Giờ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
96	Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa IX), Chỉ thị số 45/CT-TW ngày 22 tháng 10 năm 2004 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả DNNN; Điều chỉnh, bổ sung Đề án sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động DNNN thành phố từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 (gồm cả việc nâng cao hiệu quả việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp)	Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các sở - ngành liên quan	Quý III
97	Đề án Quy hoạch thủy lợi thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
98	Đề án Quy hoạch hệ thống quản lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại trên địa bàn thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Quy hoạch kiến trúc, BQL các KCX-CN, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, các quận - huyện	Quý IV
99	Đề án điều tra, khảo sát, đánh giá diễn biến mực nước biển, nước sông khu vực thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ; các quận - huyện	Quý IV
100	Đề án điều chỉnh phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt giai đoạn 2010 - 2012	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
101	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Công Thương	Công ty Điện lực thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện	Quý IV
102	Đề án nâng cấp cơ sở đào tạo Trường Trung học Kỹ thuật nông nghiệp thành Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	Quý IV
<b>Trình Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực văn xã</b>				
103	Kế hoạch thực hiện “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”	Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở - ban - ngành, đoàn thể, các quận - huyện	Quý I
104	Kế hoạch tổ chức những ngày lễ lớn trong năm 2009	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở - ngành liên quan	Quý I
105	Đề án thành lập Chi cục Quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Nội vụ	Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở - ngành liên quan	Quý I
106	Kế hoạch triển khai thí điểm đầu thầu chỉ tiêu đặt hàng dạy nghề từ ngân sách thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, các quận - huyện, cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
107	Đề án triển khai mô hình viện - trường ở Củ Chi; Cơ chế, chính sách thu hút đầu tư và tiêu chí đầu tư vào dự án viện - trường Củ Chi	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
108	Đề án Quy hoạch mạng lưới cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác luyện tập thể thao, Kế hoạch đầu tư để nâng cao thành tích các môn thể thao đỉnh cao; hoàn tất thủ tục đầu tư xây dựng Khu liên hợp Thể thao Rạch Chiếc	Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
109	Cơ chế, chính sách ưu đãi về tài chính đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
110	Đề án Quy hoạch mạng lưới tượng và tượng đài trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở - ngành, quận - huyện	Quý II
111	Báo cáo sơ kết tình hình triển khai công tác đặt, đổi tên đường trên địa bàn thành phố, Kế hoạch đặt đổi tên đường từ nay đến năm 2010	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông, các quận - huyện	Quý II
112	Kế hoạch nâng cấp, trùng tu các di tích lịch sử, văn hóa xuống cấp trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, các quận - huyện liên quan	Quý II
113	Đề án kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thể dục thể thao trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
114	Đề án Quy hoạch mạng lưới khám chữa bệnh trên địa bàn thành phố; củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở và quy hoạch đào tạo cán bộ y tế thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện	Quý II
115	Đề án Quy hoạch phát triển ngành quảng cáo trên địa bàn thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Thông tin và Truyền thông, các quận - huyện	Quý II
116	Đề án Quy hoạch mạng lưới các cơ sở dạy nghề (cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung tâm dạy nghề...) nhằm tập trung, đa dạng hóa các hình thức đào tạo công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật theo định hướng phát triển công nghiệp của thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III
117	Chương trình phát triển mạng lưới dịch vụ xã hội về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III
118	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và Chỉ thị số 61-CT/TW ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Bộ Chính trị về việc thực hiện phổ cập trung học cơ sở	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý IV



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
119	Đề án đổi mới công tác tổ chức và quản lý các đơn vị nghệ thuật công lập nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động theo định hướng xã hội hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý IV
120	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Đại học thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2015	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Thường trực Hội đồng Đại học TP	Quý IV
<b>Trình Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực tài chính - thương mại - dịch vụ</b>				
121	Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2009	Sở Công Thương	Sở Tài chính và các sở - ngành thành phố	Quý I
122	Phương án phát hành trái phiếu đô thị thành phố năm 2009	Sở Tài chính	Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
123	Điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý việc vay vốn, trả nợ vay, hỗ trợ lãi vay của các dự án đầu tư thuộc chương trình kích cầu thông qua đầu tư do ngân sách thành phố đảm bảo vay nợ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các sở - ngành thành phố	Quý I
124	Quy chế phối hợp trong trường hợp biến động bất thường về giá cả thị trường, cung cầu các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn thành phố	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển	Quý I
125	Đề án mở rộng và phát triển hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Viện Nghiên cứu phát triển, các sở - ngành liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
126	Chương trình xúc tiến thị trường Campuchia và các thị trường xuất khẩu trọng điểm; Chương trình Xúc tiến thị trường nội địa tại các Vùng kinh tế trọng điểm	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Sở Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp, các sở - ngành liên quan	Quý I
127	Kế hoạch tổ chức các sự kiện, lễ hội du lịch năm 2009 trên địa bàn thành phố; kế hoạch tham gia các sự kiện du lịch quốc tế nhằm thúc đẩy liên kết và hợp tác phát triển du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, TT Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Quý I
128	Báo cáo tổng kết 5 năm triển khai thi hành Luật Ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Cục Thuế, các sở - ngành, quận - huyện	Quý I
129	Điều lệ, Quy chế tài chính, Quy chế giám sát hoạt động của Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh	Viện Nghiên cứu phát triển thành phố	Sở Tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị TP, Sở Tư pháp	Quý II
130	Chương trình phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch đạt chuẩn đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, TT Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Quý II
131	Chương trình đối thoại trực tuyến doanh nghiệp và chính quyền thành phố; Chương trình Công thông tin thương mại và đầu tư thành phố	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Sở Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp, các sở - ngành liên quan	Quý II
132	Điều chỉnh, bổ sung Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao hoặc cho thuê đất	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở - ngành liên quan, các quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
133	Chương trình phát triển doanh nghiệp điện tử, thương mại điện tử đến năm 2010, định hướng đến năm 2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở - ban - ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II
134	Chương trình phát triển thị trường tài chính trên địa bàn thành phố đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước TP, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III
135	Đề án xây dựng trung tâm cung cấp dịch vụ logistics cho các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, các sở - ban - ngành liên quan	Quý III
136	Đề án Quy hoạch phát triển ngành thương mại thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý III
137	Dự án Tổ hợp du lịch - khách sạn cao cấp tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý III
138	Điều chỉnh, bổ sung quy trình và phương pháp thẩm định giá bán bất động sản thuộc sở hữu Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 281/2003/QĐ-UB ngày 01/12/2003)	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, các sở - ngành liên quan	Quý III
139	Báo cáo sơ kết 3 năm gia nhập WTO và những tác động cụ thể đối với kinh tế - xã hội thành phố; Kế hoạch triển khai trong năm 2010 để tăng cường khai thác tiềm năng, lợi thế của thành phố	Viện Nghiên cứu phát triển	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
140	Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2009	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV

## QUẬN BÌNH TÂN

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2009/QĐ-UBND

*Bình Tân, ngày 07 tháng 01 năm 2009*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 80/2008/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn tổ chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 17967/2008/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về việc kiện toàn tổ chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân tại Tờ trình số 3453/TTr-BBT ngày 17 tháng 12 năm 2008 và của Trưởng Phòng Nội vụ quận tại Tờ trình số 409/TTr-NV ngày 26 tháng 12 năm 2008,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1978/2006/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2009/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân.

##### **Điều 2. Vị trí pháp lý**

Tên gọi: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Bình Tân là đơn vị sự nghiệp công lập; được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận do Ủy ban nhân dân quận thành lập và chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định.

### **Chương II**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC**

##### **Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận có chức năng, nhiệm vụ:

1. Lập phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;
2. Giúp Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thực hiện nhiệm vụ tại điểm a, khoản 4, Điều 43 của Quy định kèm theo Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án về tính chính xác, sự phù hợp chính sách của phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
3. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm kê thực tế so sánh với tờ khai có sự tham gia của người được bồi thường và chủ sử dụng đất. Xác định tổng mức phải bồi thường cho toàn bộ diện tích đất thu hồi, toàn bộ tài sản hiện có trên đất và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác. Xác định mức bồi thường, hỗ trợ cho từng đối tượng, lưu trữ hồ sơ bồi thường, hỗ trợ của dự án theo quy định;
4. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo, đề xuất Hội đồng Bồi thường của dự án hoặc Ủy ban nhân dân quận xem xét giải quyết;
5. Thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị có liên quan để bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất chính xác, đúng đối tượng;
6. Phối hợp các ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị có liên quan trên địa bàn quận để nghiên cứu, đề xuất giải quyết các trường hợp xin cứu xét hoặc khiếu nại về bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đối với các dự án trên địa bàn quận;
7. Phối hợp với các đơn vị có liên quan lập dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;
8. Lập bản vẽ hoặc hợp đồng thuê các đơn vị tư vấn có chức năng đo vẽ hiện trạng nhà đất để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện;
9. Tổng hợp nhu cầu tái định cư của các dự án công ích trên địa bàn quận cho từng giai đoạn và kế hoạch giải quyết tái định cư cho các dự án này;
10. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc rao mua quỹ nhà, đất tái định cư theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố tại Chỉ thị số 32/2006/CT-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2006 về tập trung giải quyết tái định cư cho các hộ đang tạm cư trong thời gian dài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số

118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố, Quyết định số 47/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố và các quyết định sửa đổi, bổ sung khác của Ủy ban nhân dân thành phố;

11. Thường xuyên cập nhật giá cả liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nhà ở, đất ở, giá vật liệu xây dựng...);

12. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận rà soát quỹ đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất dôi dư sau khi xử lý thu hồi từ các doanh nghiệp, tổ chức; các dự án phát triển nhà thương mại có sử dụng quỹ đất công để xác định quỹ nhà, đất có thể sử dụng bố trí tái định cư;

13. Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công các dự án tái định cư trên địa bàn, báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng tháo gỡ;

14. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan, Ủy ban nhân dân phường thuộc Ủy ban nhân dân quận và sở - ngành, để theo dõi, hỗ trợ các hộ dân ổn định cuộc sống sau khi di dời theo Quyết định số 156/2006/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Quỹ hỗ trợ đào tạo và giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố;

15. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết định kỳ hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, tổng kết năm của công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các sở - ngành liên quan;

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, do Ủy ban nhân dân thành phố quy định và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Cán bộ lãnh đạo:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận do Trưởng ban phụ trách, có từ 2 đến 3 Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận làm việc theo chế độ thủ trưởng.



2. Cơ cấu các phòng chức năng, nghiệp vụ trực thuộc:

a) Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được tổ chức thành các Phòng chức năng, nghiệp vụ trực thuộc có Trưởng phòng và từ 1 đến 2 Phó Trưởng phòng.

b) Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được tổ chức thành các Phòng chức năng, nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị;

- Phòng Kế toán tài vụ;

- Phòng Nghiệp vụ 1;

- Phòng Nghiệp vụ 2;

- Phòng Nghiệp vụ 3;

- Phòng Chính sách, phương án, tái định cư;

- Phòng Kiểm tra hồ sơ bồi thường, tiếp dân, tuyên truyền, vận động và giải quyết khiếu nại.

3. Thẩm quyền thành lập, sáp nhập và sắp xếp các Phòng; thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh:

a) Thành lập, sáp nhập và sắp xếp các Phòng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh:

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc thẩm quyền của Trưởng ban sau khi có văn bản thỏa thuận của Trưởng Phòng Nội vụ.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG**

### **Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức**

Chế độ tiền lương của cán bộ, viên chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Quá trình công tác tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục, để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

### **Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp kế toán**

#### 1. Chế độ phụ cấp chức vụ:

##### a) Lãnh đạo Ban:

- Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,40.
- Phó Trưởng ban hưởng phụ cấp chức vụ: 0,30.

##### b) Cán bộ quản lý Phòng:

- Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,20.
- Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,15.

#### 2. Chế độ phụ cấp kế toán:

- Kế toán trưởng được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,30.
- Phụ trách kế toán được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,20.

## **Chương IV**

### **ĐỊNH MỨC BIÊN CHẾ VÀ CƠ CẤU TÀI CHÍNH**

#### **Điều 7. Định mức biên chế**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống các đơn vị sự nghiệp nhà nước, được giao định mức biên chế khung và sử dụng một phần kinh phí ngân sách (nếu nguồn thu không đủ trang trải).

Định mức biên chế của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trên cơ sở tổng số biên chế sự nghiệp khác của quận được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Ngoài định mức biên chế nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận cho phép Thủ trưởng đơn vị được hợp đồng lao động (theo Bộ Luật Lao động), hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần bố trí biên chế thường xuyên để đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị.

#### **Điều 8. Cơ cấu tài chính**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là đơn vị sự nghiệp công lập; áp

dụng cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

### **Điều 9. Nguồn kinh phí**

Kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận.

Trường hợp đặc biệt kinh phí trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào cân đối ngân sách quận để bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định.

## **Chương V**

### **TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

#### **Điều 10. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, quản lý và sử dụng viên chức**

Viên chức vào làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định:

- Bộ Luật Lao động;
- Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998;
- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 28 tháng 4 năm 2000;
- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29 tháng 4 năm 2003;
- Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;
- Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;

- Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;

- Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP.

### **Điều 11. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch viên chức**

Trưởng ban đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thành lập Hội đồng và thực hiện việc xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

### **Điều 12. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức**

Cán bộ, viên chức làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

## **Chương VI**

### **PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG**

### **Điều 13. Phân công, chế độ trách nhiệm**

#### **1. Trưởng ban:**

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan;

- Điều hành hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng; chỉ đạo cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt phương án tổng thể hoặc phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận;

- Tham gia thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo quy định tại chức năng, nhiệm vụ của Quy chế này;

- Giúp Ủy ban nhân dân quận xây dựng và ban hành Quy trình giải quyết hồ sơ, thủ tục liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

## 2. Các Phó Trưởng ban:

Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

## 3. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công;

- Soạn thảo và tham mưu cho Trưởng ban ký ban hành nội quy, chức năng, nhiệm vụ cụ thể và chế độ trách nhiệm của từng Phòng chức năng thuộc đơn vị;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của đơn vị;

- Tham mưu cho Lãnh đạo Ban giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị;

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Ban.

## 4. Cán bộ, viên chức, nhân viên:

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận phải có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của Lãnh đạo Ban, Phòng.

## Chương VII

### CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

#### Điều 14. Chế độ làm việc và hội họp

##### 1. Chế độ làm việc:

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và của quận.

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể và đeo thẻ theo quy định.

Cán bộ, viên chức, nhân viên phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, hòa nhã, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân cũng như của đồng nghiệp.

## 2. Chế độ hội họp:

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa Lãnh đạo Ban với các Trưởng phòng để kiểm điểm công tác trong tuần qua và triển khai công tác tuần tới;

Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên của đơn vị một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh ở địa phương và có văn bản báo cáo cho Ủy ban nhân dân quận, sở - ngành liên quan.

Hàng quý, sáu tháng, cuối năm báo cáo sơ kết, tổng kết công tác theo quy định.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

## **Điều 15. Quan hệ công tác**

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận có các mối quan hệ công tác như sau:

### 1. Đối với Sở Tài chính và các sở - ngành có liên quan:

- Đối với Sở Tài chính: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; về quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ và các biểu mẫu về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để quận - huyện thực hiện đồng bộ, thống nhất.

- Các sở - ngành có trách nhiệm hướng dẫn các lĩnh vực liên quan, tăng cường việc kiểm tra, thanh tra công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư, các lĩnh vực liên quan tại quận.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận thực hiện việc báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của các sở - ngành liên quan.

### 2. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận. Trưởng ban trực tiếp nhận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và báo cáo Ủy ban nhân dân quận việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

3. Đối với Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là cơ quan Thường trực của Hội đồng, tham mưu cho Hội đồng trong công tác lập phương án tổng thể (trường hợp đã thành lập Hội đồng) và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư.

4. Đối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân quận:

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các cơ quan khác, Trưởng ban chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

5. Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận:

Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận, Trưởng ban có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân phường:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận phối hợp Ủy ban nhân dân phường nơi có dự án đầu tư trong việc điều tra, khảo sát hiện trạng, cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết thực hiện tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi trả tới từng hộ dân để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận theo quy định của Nhà nước.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Ủy ban nhân dân phường, Trưởng ban tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

## **Chương VIII** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16.** Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trong quá

trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế, sau khi có sự trao đổi thống nhất với Trưởng Phòng Nội vụ quận./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Thuận**

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb@tphcm.gov.vn](mailto:tcb@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

**Giá: 5.000 đồng**